ABONNEMENTS

Indochine | Union postale
Un an..... 8$00 | Un an..... 10$00
Six mois... 5 00 | Six mois... 6 00

Annonces Légales
0$60 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros quelle que soit la page.

Annonces Commerciales
On traite à forfait.

Đông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ HAI SỐ 185
Ngày thứ sáu
29 Août 1924
Chủ-bút: LÊ-SUM
Tổng-lý kiêm Chủ-Bút NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Le Courrier Indochinois
東法時報
MỖI TUẦN XUẤT BẢN BA LẦN, NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BÁO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON
Dây thép nói (Téléphone)
Số 324

GIÁ BÁN
Đông-Pháp | Ngoại-Quốc
Một năm... 8$00 | Một năm... 10$00
Nửa năm... 5 00 | Sáu tháng.. 6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gởi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Rao báo về việc buôn bán hay là việc gì xin thương nghị trước.

GIA-ĐÌNH TIỂU-THUYẾT

TÌNH MỘNG

(Tiếp theo)

Người ta đã giàu, mà con người ta ăn học đã gần thành thân rồi, sui đã xứng sui, mà rể lại đáng rể, nghĩ thiệt tức biết chừng nào. Đã biết bây giờ mình biểu đàng kia luôi hết thì không khó gì, ngặt con mình nó như vậy mình đâu dám gả chỗ nầy. Ừ hử! không biết tại sao mà vô phước lắm vậy!

Định ngày cưới rồi, thì Trường-Xuân cứ nói gạt vợ rằng đi viếng các làng đặng cậy Hương-chức tới ngày tuyển-cử họ bỏ thăm cử mình, rồi lên qua Tân-an hoài. Lần nào qua cũng ghé nhà bà Phủ, có ý muốn giáp mặt với Yến-Tuyết đặng dặn-dò ít lời, mà Yến-Tuyết hễ thấy Trường-Xuân thì rút vô trong buồng, không chịu cho Trường-Xuân thấy mặt.

Bà Phủ biểu Trường-Xuân phải rao trong nhựt-trình đặng cho Lục-Châu họ hay sự bà gả con lấy chồng, làm như vậy cho rỡ-ràng, lại sau khỏi người ta dị nghị. Trường-Xuân vưng lời ghé cậy Tế-Thế làm giùm việc đó và cậy viết luôn một bài dích-cua đặng bữa ăn tiệc đám cưới mà đọc nữa. Tế-Thế đòi thêm 50 đồng. Trường-Xuân đưa liền, không dám cãi.

Còn chừng một tuần nữa tới ngày cưới, thì thấy hai ba tờ nhựt-báo ở Saigon có đăng hỉ-tín như vầy:

«Bổn-quán mới tiếp được hồng thiệp «báo tin rằng thầy Lý-kỳ-Tâm, Thông-«ngôn tại Mytho, là trưởng-tử của ông «Lý-kỳ-Thành, nguyên Hương-cả ở «Rạch-giá, sẽ kết duyên cùng cô Phan-«yến-Tuyết là ái-nữ của bà Phủ Phan-«hữu-Tiễn ở Tân-an.

«Ngày hiệp cẩn định là ngày 31 Août 192....

«Bổn-quán cầu chúc cho Lý Phan hai «họ hảo hiệp trăm năm, cầm sắc hòa «hài, miếng miếng qua diệc».

Bà Phủ mượn Trường-Xuân gởi thiệp mời bà con xa gần cùng những người quen biết hết thảy. Bà lại dọn dẹp nhà cửa dàn-hoàng, mượn thêm ghế bàn đặng có chỗ hai họ ngồi cho đủ.

Kỳ-Tâm thấy nhựt-trình báo tin đám cưới thì trong bụng lo thầm, sợ chủ nợ hay mình cưới con gái bà Phủ áp tới đòi tiền thì biết lấy chi mà trả. Xưa nay mình nghèo nên họ chưởi mắn mà trừ, chớ ngày nay mình có vợ giàu sang chi khỏi họ đòi, nếu mình không trả thì chắc họ làm nhục mình, mà hễ mình bị nhục thì mẹ con bà Phủ cũng không tốt gì đó. Kỳ-Tâm tỏ việc ấy cho Tế-Thế nghe. Tế-Thế chạy vô nói lại với bà Phủ thì bà Phủ buồn thảm, song việc đã đến nước nầy bà không còn dụ-dự nữa được, nên bà nói rằng: «Không hại gì, nếu họ không nghĩ bọ đến đây họ đòi thì tôi ra tiền mà trả cho họ, không sao đâu mà sợ. Tuy vậy mà xin thầy-giáo làm ơn nói giùm với thầy, nợ chừng năm bảy trăm thì tôi trả được, chớ nếu nhiều quá tôi lo không kham».

Tế-Thế về nói lại với Kỳ-Tâm thì Kỳ-Tâm cười mà nói rằng: «Trong ý bà Phủ tưởng tôi bày chuyện mà giựt tiền của bà hay sao? Nếu tôi có bụng như vậy thì hôm nọ tôi đòi đôi ba ngàn, cần gì mà phải mưu sự cho nhọc trí. Xin anh nói giùm lại cho bà biết rằng tôi lo trước đó là lo giữ giùm danh giá cho bà, chớ phận tôi thì tôi không cần gì đâu. Như họ có đòi nợ bà không trả cũng được, còn nếu bà có trả thì bà giữ giấy tờ đặng sau bà đòi tôi lại, không thiệt hại gì bà đó mà bà lo».

Bữa cưới, Kỳ-Tâm mặc áo rộng, bưng quả, ngồi xe đi với Tế-Thế và bốn thầy-giáo mà vô nhà bà Phủ. Trong nhà bà Phủ chưn dọn hực hỡ, khách khứa đông giầy-giầy, có thầy Cai-tổng Tường và vợ chồng Trường-Xuân dủ mặt. Kỳ-Tâm làm lễ từ-đường và lạy mẹ vợ cùng bà con thân tộc rồi mới ra áo rộng mà đãi khách.

Mấy năm nay Kỳ-Tâm nghèo nàn không thèm sửa soạn y-phục, nên coi lam lụ không bằng ai. Nay mặc áo lót, đi giày mới, bịch khăn đen, bận quần nhiễu, bộ tướng khôi ngô, mặt mày sáng rỡ, coi thiệt là đẹp trai lắm, bởi vậy bà con họ hàn ai thấy cũng khen thầm. Trường-Xuân thấy khách uống rượu khai vị rồi, liền hối dọn bàn mà đặt tiệc. Khách ngồi dự tiệc kể hơn 30 người, Trường-Xuân với Kỳ-Tâm cũng ngồi chung với khách.

Mãn tiệc rồi, chừng uống rượu sâm banh Tế-Thế mới đứng dậy đọc một bài dích-cua (discours) như vầy:

«Các ông,

«Tôi là người tài sơ học siển, lại «chưa từng quen đứng nói chuyện giữa «tiệc đông người, lẽ thì tôi phải ngậm «miệng ngồi nghe, chớ không nên đến «cửa Ban mà múa búa. Nhưng mà «hôm nay chúng ta đến dự tiệc nầy «là tiệc bày ra đặng vui mừng cuộc «thành hôn của Lý-Phan hai họ, lại «tôi với tân-lang là thầy thông Kỳ-«Tâm đây, vốn là bạn đồng-song, vậy «tôi xin các ông vui lòng cho phép «tôi thỏ thẻ mà tỏ đôi lời, trước là «chia vui cùng bà lớn, sau nữa chúc «mừng cho đôi bạn mới.

«Các ông, sách có câu rằng: «Minh-«quân lương-tể tao phùng dị, tài-tử «giai-nhân tế ngộ nan». Cô hai là ái-«nữ của bà lớn đây, sắc tài tốt chúng, «mà lại công ngôn dung hạnh vẹn «toàn, lúc cô còn ấu thơ đi học thì «thầy bạn thảy đều yêu, mấy năm «nay có về ở nhà thì ngày đêm lo nuôi «dưỡng mẹ già, hôm sớm cứ bạn bè «cùng kim chỉ. Cô có sắc mà lại có «tài, có đức mà lại có hạnh, có nhơn «mà lại có hiếu, người dường ấy há «chẳng phải là giai-nhơn hay sao?

«Còn thầy tân-lang, tuy lúc thầy «học gần tấc nghiệp, rủi gia-đình tao «biến, khiến cho thầy trắc trở bước «thang mây, nhưng mà thầy là người «độ lượng lớn, chí khí cao, bởi vậy «giữa phong ba thầy bền chí vững lòng, «tánh đinh sắt càng trui nướng càng «thêm cứng chắc, người dường ấy há «chẳng phải là bực tài-tử hay sao?

«Cổ nhơn đã nói: «Tài-tử giai-«nhơn tế ngộ nan». Hôm nay thầy «thông là tài-tử cô hai là giai-nhơn, «mà bà nguyệt lại xe dây, ông tơ lại «xô bước, khiến cho nam bắc vầy đoàn «phụng loan kết cánh, ấy là một dịp «rất may mắn cho Lý-Phan hai họ «biết chừng nào. Vậy xin các ông cho «phép tôi thay mặt cho lương bằng «quí tộc hai bên mà cầu chúc cho vợ «chồng mới trăm năm đầm ấm gia-«đình, rồi trổ sanh những con rồng «cháu phụng».

(Sau sẽ tiếp theo)

HƯỚNG TRUYỀN

Mực nước ở Vientiane

Hôm 25 Août có tin ở Vientiane gởi xuống cho hay sức nước sông Cửu-Long như vầy:

Tại Vientiane nước dưới sông cũng còn giữ mực cũ, nhưng cứ thủng thẳng chảy vào châu-thành không dứt. Còn các chỗ khác thì coi mòi nước muốn giựt xuống.

Dinh quan Khâm-sứ, sở Đường-dường, Kho-bạc, nhà Dây-thép thì chưa bị ngập. Sở Tạo-tác và các kho trữ đồ sở ấy, nhà-trường học, trường bá-nghệ, nhà đèn và nhà máy nước đá, trại lính khố-xanh và khám-đường, làng Annam và nhà-thờ đều bị nước ngập từ một thước đến một thước tám tất.

Những dân sự ở các chỗ bị nước ngập đều dời đi ở nơi khác song vẫn được bình yên.

Nhà-nước đã cho chiếc tàu *Galliéni* chạy xuống *Paksé* để vận tải lương thực và các đồ vật dụng.

Sở tàu đó đã ngưn chạy trót tháng rồi bởi vậy nên không vận tải được vật gì cả, mấy nhà hàng bán đồ hộp thì đã trống trơn không còn một món gì. Người ta ước ao rằng chiếc tàu *Galliéni* đi chuyến nầy được thành công để chở đồ cần ích nhứt đặng có mà dùng.

Các chỗ khác thì không có chi đáng lo sợ cả.

Tin ngày 27 Août

Hồi sớm mai nầy lối 8 giờ thì nước đã giựt xuống nhiều. Nhưng có tin trên Luangprabang cho hay rằng trên ấy bị mưa luôn mấy ngày không dứt làm cho mực nước dưng lên cao đến 10m3, cao hơn mấy lần trước cả. Thế thì nội trong 48 giờ đồng-hồ thì nước cũng chảy xuống đến Vientiane, làm cho công cuộc dự phòng ngăn ngừa sức nước nơi mấy chỗ chưa bị ngập đều hóa ra hư hại cả.

Bởi vậy nên người ta đang giữ-gìn rất kỹ lưỡng dự phòng ngừa sự tai biến xảy đến.

Quan Giám-quốc tiếp rước Phi-công

Quan ba phi-công Pelletier d'Oisy và thầy đội máy Besin về đã tới Paris, hôm qua nầy được đức Giám-quốc tiếp rước.

Bão tố ở Đại-tây-dương

Có tin cho hay rằng có một trận bão tố rất lớn tại biển Đại-tây-Dương (*Océan Atlantique*) làm cho sự buôn bán tại thương-khẩu New-York (Huê-kỳ) bị hư hại rất nhiều. Ở Virginie và Floride cũng có bị nhiều việc rủi ro và hư hao chẳng ít.

Quan Toàn-quyền đã về tới Saigon

Quan Toàn-quyền Merlin đi Nam-Vian hôm nay, thì hôm 28 Août đúng 2 giờ chiều ngài và các quan đã lên xe-hơi mà về Saigon.

Tàu Pierre Michel chìm
22 người bỏ mạng

Hôm 24 Août rồi đây chiếc tàu Pierre Michel ở Bénthủy chở gỗ rồi chạy về Haiphong. Trên tàu có 10 người hành-khách quá-giang và 25 người bạn tàu. Qua ngày 25 Août lối đúng ngọ thì chiếc Pierre Michel đã chạy gần tới Đồ-sơn, xảy gặp một trận dông tố rất lớn. Tài-công tàu liền cho tàu quay mũi vào Đồ-sơn mà núp gió, nhưng tàu vô chưa đến mé bờ mà sóng gió càng nổi lên rất ghê gớm.

Một lượng sóng to làm gảy cái bánh lái và tróc mấy căn phòng dưới tàu. Người ta dòm thấy sự nguy khốn đã tới rồi nên lập tức liệng trái nổi và ca-nốt xuống biển; người cai tàu liền ra lịnh cho bạn bè và hành-khách dưới tàu phải xuống ca-nốt và đeo theo trái nổi mà thoát nạn. Duy có hai người cặp-rằng máy, người cai tàu và một tên làm lửa còn ở lại mà lo việc máy móc. Một trận dông thổi tới, thôi rồi, chiếc Pierre Michel và mấy chiếc ca-nốt với những người deo theo mấy trái nổi đều bị ngọn thủy-triều cuống mà đem đi châu Diêm-chúa, duy còn sót 13 người thoát khỏi mà thôi. Qua đến ngày sau ở Haiphong mới hay việc thảm trạng ấy. Chiếc tàu thì trôi tấp vào bãi cát ở cửa Nam-triệu.

Chiếc Pierre Michel vốn của M. Sen, đã có mướn bảo-kê 25.000 nguơn bạc. Chuyến tàu ấy có hai vị học-sanh sang Haiphong đặng nhập trường đều bị hại trong trận dông gió ấy.

Giấc mộng hương-quan

Một vừng trăng bạc, một ngọn gió vàng, một vài chậu cúc đưa hương quanh nhà ngào ngạt.

Hồng-Tiêu một mình nằm ngửa trên ghế phô-tơi, ngảnh mặt xem trời, kìa ngôi sao rạng, nọ vết mây đen.

Mây xua trăng chạy, trăng đứng mây tan, mây hiệp mây tan, trăng mờ trăng tỏ, thấy cảnh thế mà chạnh lòng, nghĩ cuộc đời mà ngao ngán.

Nào những lúc một chiếc thuyền nang, trên dòng nước biếc, cùng anh em ba bảy rót chén tiêu dao.

Nào những khi lưng bầu phong nguyệt, giữa chốn âm mây, cùng bậu bạn một vài ngâm câu phong vận, thế mà lẫng tên đưa ngày tháng, cuộc đời bắt bỏ nương dân, rồi ra hạt nội mây ngàn chút nhận bào trôi mấy [illegible] ngất như dại như ngây: Nổi mình mình nghĩ mà cay, nước non muôn dặm, đêm ngày chiết thả.

Treo gương bỉ-thái, trăng kia như có dạ với người; chỉ nẻo hiệp ly, mây nọ khéo đa tình cùng khách.

Ơn sinh thành cha mẹ, tình cốt nhục chị em, chén rượu giao du, lời nguyền non nước, sực nhớ tới đoàn viên cảnh cũ mà dạ buồn tanh, rồi thì mắt không muốn mở, miệng không muốn nói, tay chưng không muốn cử động, tâm thần hoản hốt, như tỉnh như mê... Thoạt thấy thư-đồng vào thưa rằng: «Bẩm cậu có khách». Tôi lật đật chạy ra tiếp, trông ra là bạn đồng-hương. Tôi hỏi:

«Anh đi đâu mà có sắc vội vàng hăm hở thế?» Bạn đáp: «Tôi tới rủ anh đi về. Đi về à, tốt lắm....

Một khúc dương quan, cùng anh em phân biệt, mũi tàu quay, từng khói tỏa, người xa xa đã về gần, tấm lòng tan từ lần lần nhẹ thưng.

Tàu tới Qui-nhơn, anh em tôi đáp bộ, đèo Nhong nẻo cũ, sông Vệ đò xưa, đầu non chim đón dón đưa đưa, dưới bến khách qua-qua lại-lại. Hương phần ngàn dặm, một phút đến nơi, xa xuôi cách mấy năm trời, bầy ba lũ trẻ nhìn người lạ quen. Phong cảnh như xưa, người xưa đã khác, người khi ta đi, còn nhỏ nay đã lớn, lớn nay đã già, già nay đã chết; một dầy sông kia con sóng nhấp-nhô nhấp-nhởn như cau mặt với tan thương, một dầy núi kia, đá lút-ngút loi-ngoi như trơ dấu cùng tuế-nguyệt.

Về tới làng, bước vào nhà, nào anh em, nào cô bác, nào hàng xóm chung quanh, nào bạn bè khi trước, tới-tới lui-lui, thăm-thăm hỏi-hỏi, làm cho tôi rộn-rực rộn-ràng, nửa mừng nửa tủi...

Thăm hỏi nhau xong tôi bèn cùng người nhà lên thăm mộ. Đường đi khúc khúc, tiếng chim như nhắc lễ thần-hôn; dòng nước bao la, tiếng suối như khảy đờn ly-hiệp.

Phù-sanh một kiếp, tan hải mấy lần, trông chừng Hỗ, Dĩ dời chân, bạch vân một tấm như gần như xa.

Gió phất-phơ cây, cỏ dầu dãi sắc, đất thấp cao bốn nấm, lòng quặn-thắt trăm chiều, thương hại! Cha mẹ đó, con đây, cháu đây, ông bà đó, mà mặt không được thấy, lời không được nghe; một giấc nghìn-thu, chín suối thấu chăng con cháu đến, nửa vòng tơ rối, cang tràng phó có nước non hay.

Đoạn trường thay! thống hận thay! dám trách mâng cả trời, dám căm hờn cả đất; thấy cảnh xót lòng, nghĩ thành một luật:

Đất rộng trời cao mấy đoạn tình,
Ngửa trông cúi nghĩ dạ buồn tanh.
Ngọt bùi chưa thỏa lòng triều mộ,
Dâu bể xui chi cuộc bất bình.
Sương khóc lóc người cây nhỏ giọt,
Rêu lờ mờ lối cỏ un xanh.
Nghĩ ơn sanh dưỡng, công bồi đắp,
Muốn rút gươm vàng với lão xanh.

Để rồi ngẫm đi ngẫm lại mùi dạ khóc hòa, một tiếng la lên, dực mình thức dậy: nào mồ mả, nào cửa nhà, nào xứ sở làng quê, nào anh em bậu bạn, chớ nào cảnh cũ người xưa? Chung quanh ngó, lờ lão nhìn, vừng trăng bạc, ngọn gió vàng khi rảy vẫn bạn cùng ta trên ghế phô-tơi vậy.

Buâng khuâng cảnh ngẫn ngơ tình,
Giấc nam kha khéo bất bình vì đâu.

HỒNG-TIÊU.

TRUNG-HOA CÁCH-MẠNG

(Tiếp theo)

Lúc bây giờ trong Kinh dương nhóm nghị-viện, nên việc Tống, Lâm kế nhau tạ thế, phải tạm đình đỗ đó.

Quốc-hội dân-quốc nhơn ngày tháng chạp năm ngoái tức là năm đầu, có tờ tư-văn của Viện-tổng-thống ban bố nhóm hội-đồng nên đến nay các nghị-viên quốc-hội đều đã cử người đi dự hội tại Kinh-đô, tuân y theo ngày định là mùng 8 tháng 4 năm thứ hai làm lễ mở hội lần thứ nhứt hội quốc-hội.

Tham-nghị-viện vẫn đã có phòng-nghị lập ra đã lâu; còn phòng Chúng-nghị-viện thì mới dựng dây, song qui-mô xem rộng rãi hơn. Đã chứa đặng 1.000 người. Bởi đó các Nghị-viên Tham-nghị-viện đều đến phòng Chúng-nghị-viện mà nhóm.

Theo tờ trình của tòa Trù-bị-quốc-hội-sự bá cáo trước, thì nói rằng: Tham-nghị-viên có giấy đưa đến cộng 177 người, Chúng-nghị-viên thì cộng 500. Tuy còn chưa đủ số, song người có mặt đã quá số phân nửa, nên cứ y kỳ làm lễ mở hội. Bây giờ cao dựng quốc-kỳ, cả bảy quân nhạt, từ Quốc-vụ tổng-lý sắp xuống, hễ ai có chưng Quốc-vụ viên, tác cả cũng đi đến hội. Lại có phái-viên của Chánh-phủ đặc cùng đến dự lễ, ai ai cũng tựu dưới bóng cờ ngó lên làm lễ ba lạy, rồi tôn một ông tuổi lớn trong bọn nghị-viên ấy, là Dương-Quỳnh làm chủ-tọa, có tuyên đọc mấy lời khai hội, đại ý chúc mừng dân-quốc được dài lâu, người người đồng lòng vui làm nghĩa-vụ.

Khi tuyên-đọc rồi lẽ phải thì có Viên-tổng-thống đến đọc tờ cảm tụng trả lễ. Song ngày ấy Viên-tổng-thống lại nói có việc-cần không rồi rảnh đến dự hội đặng nên sai quan Bí-thơ trưởng là Lương-sĩ-Di đến làm đại-biểu và đọc tờ cảm tụng như sau nầy:

«Ngày 8 tháng 4 năm thứ 2 nầy là «ngày Trung-Hoa dân-quốc ta quốc-«hội lần thứ nhứt. Qui-mô cao lớn, «thể-thức thành lập, thật là mở một «cái huy-hiệu trên lịch-sử hơn 4.000 «năm nay, thật là gây một cái hạnh «phước trăm vạn năm cho bốn trăm «triệu người.

«Thế-Khải nầy cũng một phần-tử «trong quốc-dân, phải cùng các ông «đồng mừng rỡ.

«Thiết nhĩ Cộng-hòa dân-quốc nầy «do ở tâm-lý bốn trăm triệu người đề-«tạo: Chánh-thức quốc-hội nầy cũng «gốc ở tâm-lý bốn trăm triệu người «kiết hợp. Thế thì chủ-quyền của nước «nhà giao về toàn-thể quốc-dân, ấy là «lẽ đương nhiên vậy. Song từ khi quốc-«[illegible] «cái cơ quan quốc-dân trực-tiếp với «hủy-nhiệm thất chưa trọn vẹn.

«Ngày nay các Nghị-viên Quốc-hội, «đã do quốc-dân trực-tiếp tuyển cử, «thế tức là quốc-dân trực-tiếp với hủy-«nhiệm đặng trọn vẹn đó. Từ đây cái «thiệt-thể cộng-hòa quốc mới nhờ đó «rõ ràng; vận dụng, quyền thống-trị «cũng nhờ đó mà hoàn-bị.

«Các ngài đều là bực tuấn-kiệt thức-«thời, tác ai ai cũng có thể mình cầm «dăng-luận, vì nước toan-lo, nên gốc «Dân-quốc Trung-Hoa sau nầy càng «vững-chắc, hạnh-phước của nhơn-«dân ngũ-đại-tộc sau nầy ngày thấy «tăng tiến. Cùng nhau đồng-tâm hiệp-«lực để tạo thành một dân-quốc rất «mạnh lớn, khiến cho lá cờ 5 sắc «thường rực rỡ ở Thần-châu-lục-địa, «ấy vẫn là lòng riêng của các ông cùng «Thế-Khải nầy ngày ngày thường van «vái khẩu lạy vậy. Kính chúc Trung-«Hoa dân-quốc vạn tuế. Kính chúc «Dân-quốc quốc-hội vạn tuế.»

Khi đọc rồi, ấy là xong lễ, quốc-vụ tổng-lý, quốc-vụ-viên cùng phái-viên của Chánh-phủ đều từ ra về, các hội-viên cũng ra khỏi phòng-nghị cùng nhau lại đến viện Tham-nghị làm lễ giải-tán. (Sau sẽ tiếp theo).

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Tiếp theo)

694· Nửa năm hơi-tiếng vừa quen,
Sân ngô nhành bích đã chen lá vàng (1).

695· Giậu thu vừa nảy chồi sương,
Xuống yên đã thấy xuân-đường đến nơi.

696· Phong-lôi nổi trận bời-bời,
Sốt gan e-áp, tính bài phân chia.

697 Quyết ngày biện bạch một bề,
Dạy cho má phấn trở về lầu xanh.

698· Thấy lời nghiêm-huấn (2) rành-rành,
Đánh liều Sanh mới lấy tình nài kêu.

699· Rằng: Con biết tội đã nhiều,
Dẫu rằng sấm-sét (3) búa riều cũng cam.

700· Xót vì tay đã nhún-chàm (4),
Dại rồi còn biết khôn làm sao đây.

701· Cùng nhau gá tiếng một ngày,
Ôm cầm ai nở dứt dây cho đành.

702· Lượng trên dầu chẳng thương tình,
Bạc-đen thôi có tiếc mình làm chi.

703· Thấy lời vàng-đá tri-tri,
Sốt gan ông mới đến qui cửa công.

704· Đất bằng nổi sóng đùng-đùng (5),
Phủ-đường sai lá phiếu hồng thôi tra.

694· Kiều tuy gần-gũi với Thúc-Sanh chưa đặng bao lâu, mà cách ăn ở với Thúc-Sanh đã tâm đầu ý hiệp. Ngày-giờ thấm thoát trời đã sang thu, cây ngô-đồng đã úa lá vàng.

695· Mùa thu đã đến, trời đượm giọt sương, nên cúc bắt ươm nở.
Kế đó ông thân của Thúc-Sanh về thăm xứ-sở đã trở qua mới vừa xuống ngựa.

696· Đoạn Thúc-Ông về, thấy Thúc-Sanh đem Kiều về nhà thì nổi giận lôi-đình, tính làm cho Thúc-Sanh phải bỏ cho đặng Kiều.

697· Thúc-Ông nằn-nằn quyết một phải đuổi Kiều trở về lầu xanh không cho ở đó nữa.

698· Thúc-Sanh nghe cha mình nói nghiêm chánh quyết đoán hẳn hòi như vậy, chẳng biết làm sao, mới đánh liều lấy sự thương yêu Kiều đã lỡ rồi mà kêu nài cùng Thúc-Ông.

699· Thúc-Sanh thưa với Thúc-Ông rằng: con biết tội con thật cũng đã nhiều, dầu đã rằng lịnh phụ-thân có giận mà đánh co bằng búa bằng riều chi nữa, con cũng cam tâm, dám đâu từ chối.

700· Nhưng con với Kiều-nhi đã thương nhau lở rồi, như tay đã nhúm chàm, chừng biết khôn cũng khó rửa ra cho đặng. (Thương quá rồi nói liều mạng).

701· Huống lại một ngày đã thương lở nhau rồi, như đờn đã lên dây, con không đành dứt.

702· Nếu phụ-thân nhứt định chẳng đoái thương giùm con trả thì con thưa thiệt con cũng liều một thác cho rồi.

703· Thúc-Ông nghe Thúc-Sanh nói sự thương-yêu với Kiều tri-tri vàng đá, không chịu dứt tình, lại càng chọc giận cho Thúc-Ông hơn nữa, song hết thế rầy Thúc-Sanh được rồi, cũng chẳng đã phải tới quan mà kiện.

704· Cảm thay cho gia-đạo Thúc-Ông ngày nay chẳng khác nào đất bằng sóng dậy, trời tạnh nổi dông. Kế đó quan nha-dịch cầm trát bắt Kiều và Thúc-Sanh đến mà tra vấn.

1· *Sân ngô nhành bích đã chen lá vàng*. Câu nầy tả mùa thu, nát nghĩa câu cổ-thi: *Ngô-đồng nhứt diệp lạc, thiên-hạ cộng tri-thu.*

2· *Nghiêm-huấn* là lời Thúc-Ông nói rất nghiêm-trang cứng cỏi.

3· *Sấm-sét* nghĩa là giận dữ như sấm-sét, đánh bằng búa bằng riều chi cũng chịu.

4· *Nhúng-chàm*, chàm là một màu xanh mà thấm trong tay rồi khó rửa, nên Thúc-Sanh lấy sự thương Kiều mà ví.

5· *Đất bằng nổi sóng đùng-đùng*, nát nghĩa câu: Bình địa nổi phong ba (nghĩa là đang bình yên mà có việc xảy đến).

(Sau sẽ tiếp theo).
LÊ-KHÁNH-SUM.

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

Tự do diễn đàn

Đã hơn tuần lễ nay bổn-báo có nhận được nhiều bài bàn vũ « Vấn-đề Nam Bắc một nhà » gởi đến xin đăng. Bổn-báo cũng mừng rằng người mình bây giờ đã lưu-tâm về vấn-đề ấy, rất tối-yếu cho vận-mạng nước nhà. Có lắm bài lời lẽ hùng-hồn quá, không lẽ không đăng, mà đăng thì lại có người trách bổn-báo thiên-vị.

Như bổn-báo đã nói lần trước, tờ báo là trường ngôn-luận của độc giả [chư tôn bổn-báo không có quyền cấm-đoán người nào. Bổn-quán mở riêng ra mục này để công-chúng được bình-luận. Song cũng xin nhắc rằng bài nào lời lẽ thô-tục không có chút gì giúp thêm vào « Vấn-đề Nam Bắc » thì bổn-quán không đăng.

Mục-đích bổn-quán là ràng buộc cái dây liên-lạc Nam với Bắc, bổn-quán không bao giờ sai cái mục-đích ấy, ai là người tri-kỷ của bổn-cũng xin giúp bổn-báo đạt tới cái mục-đích, để từ nay câu truyện Bắc Nam không phải bàn đến nữa.

Trời Nam đâu cũng là nhà, xin ai nhớ lấy cho.

Bổn-báo.

Hờn khóc chi đây!

TRẢ LỜI TÁC-GIẢ BÀI « KHÓC-TỔ ĐỒNG-BÀO » TRONG BÁO TRUNG-LẬP

Tôi là người Bắc, người Bắc mà viết bài nầy thì chẳng phần nhiều người lại bảo là tả-dản cho người Bắc, không phải thế! không phải thế! *Bắc Nam đâu cũng một nhà, một nòi một giống ai là chẳng thương!* Chớ tôi chẳng phải như kẻ nào vì lòng ghen-ghét mà quên tình hữu-ái, đem mắt mờ-tối mà ức-đạc tâm-lý người, nên thở ra từng câu; nói ra từng chữ; không những đem lảnh-nhờn đối với đồng-bào, lại chỉ muốn gây cho đồng-bào lấy mối ác-cảm. Vậy thì kẻ ấy có đáng là tội-nhân của xã-hội chăng? Tưởng mười lăm triệu anh em ta, ai cũng công-nhận như thế.

Dẫu khối hữu-ái của ta dả tròn, thì một cái bàn tay dơ-dáy kia cũng không bóp bẹp nổi; dây liên-lạc của ta đã chặt, thì một cái lưỡi dao chi kia cũng không cắt đứt nổi; nhưng chỉ e cho những người hẹp trông cạn nghĩ, bị cái màn ghen-ghét nó mờ-ám, rồi mầm ác-cảm càng ngày càng nẩy ra. Người trí-thức ai chẳ lấy làm buồn!

Vừa rồi tôi đọc báo Trung-lập thấy bài « khóc-tổ đồng-bào » của ông Trương... Trương... chi đó, tôi quên mất rồi, vì tôi cũng chả giám nhớ làm gì! Trước tôi vẫn tưởng ông khóc nói với đồng-bào về một nỗi đau-đớn chung chi đây, sau đọc rốt bài, thì cái lời khóc của ông không làm cho tôi sanh cảm mà tôi lại bật cười, tôi bèn cầm tờ báo chạy lại hỏi bạn tôi là Đẩu-Nam, Trần-huy-Liệu rằng: có phải anh viết bài « Mất xanh biết có ai vào! » trong báo Nông-cổ-mín-đàm đấy không? Bạn tôi nói phải, rồi cầm lấy bài « khóc-tổ đồng-bào » đọc suốt một lượt, bạn tôi đọc xong, tôi hỏi: anh có định trả lời không? Bạn tôi cười lạt mà đáp: tôi cũng muốn trả lời, song cái ngòi viết cái bỉnh mực cái tờ giấy của tôi nó e tủi-nhục mà không chịu trả lời thì sao? Tôi thấy bạn tôi nói thế, nên cũng thôi không muốn trả lời nữa, song sợ không trả lời, thì ông Trương... chi đó lại tưởng lời lẽ của mình như thế là điểm-đáng, khóc kêu nói với đồng-bào, đồng-bào lại chuyển lòng chăng? Vậy nên tôi viết bài nầy không phải vị ông Đẩu-Nam mà chính là vị ông Trương... chi đó, chả biết ông Trương... chi đó có thấu đến cái nông-nỗi đau-đớn của một kẻ hèn-mọn nầy, nhưng cũng vì thương nòi thương giống mà viết bài khóc-tổ cùng ông chăng?

Trong báo Nông-cổ Mín-đàm của ông Đẩu-Nam viết có một đoạn rằng: « Kìa kìa lủ năm lủ ba, cùng nhau lượn phố, áo áo tây, nón nón tây, giày giày tây, phục-sức như tây, ngôn-ngữ như tây; ta mới thoạt thấy đã vội mừng rằng người Nam-kỳ ta trình-độ chẳng kém ông Tây mấy nỗi! Song ta tưởng như thế là tưởng lầm, trừ mấy người thượng-lưu trí-thức là hấp-thọ được Âu-hóa đả sâu, nên đi đã phải đường; nhằm tới mục-đích, muốn tính làm những sự công-ích báo-đáp cho quốc-dân, chớ còn thì chỉ biết bận áo-quần cho đúng mốt (mode) chơi bời cho phỉ chí; ngoài hai tiếng công-tử ra không còn biết gì là thế-giới, gì là chủng-tộc; sự-nghiệp hàng ngày chỉ những ăn nem Thủ-đức; xem hát cải-lương; ra Vũng-tàu hóng gió; vào Chợ-lớn ăn cơm; xe-hơi diện phố, dắc gái cùng dường, hết phòng nầy ra ô-ten khác, rồi thì bao nhiêu quyền-lợi phó mặc mấy anh khách anh chà! »..... Vậy thì ông Đẩu-Nam nói thế, là nói những bọn Công-tử, (như câu: ngoài hai tiếng Công-tử ra) hay nói cả anh em Nam-kỳ? Mà ông Trương... chi đó đến hạ câu: « bài nầy lại nói dân ta chỉ biết đi ăn nem... ». Nực cười thay cho cái ngọn bút của ông! Đau đớn thay cho cái ngọn bút của ông, mà ngọn bút của ông tức là tâm-sự của ông đấy!

Trong bài ông lại nói: « thì ông cũng không nên thấy đó mà sanh lòng ác-cảm... » Chao ôi! Ông nói hai chữ ác-cảm vào đây, làm cho người ta không đem lòng giận mà lại bật cười; không nỡ hạ lời chê mà lại động lòng thương; như ông đi du-lịch một ngoại-quốc nào, ông bình-phẩm nhơn-vật nước ấy, hay khen hèn chê, không khi nào làm cho ông phải bận dạ, chớ như người Bắc du-lịch xứ Nam, trông thấy quang-cảnh nhơn-vật xứ Nam, xứ Nam hay thì cũng được hay lấy mà vui lòng; xứ Nam dở thì cũng cùng chịu tiếng dở mà rầu lòng, thấy một hạng người như thế, rầu lòng nên phải nói, nói là vị anh em mà cũng vị mình, ông Phạm-Quỳnh ông Mỹ-Ngọc ông Đẩu-Nam chắc cũng cùng một ý-kiến ấy, vậy mà ông bảo là ác-cảm, thực cũng kỳ thay! Hay ông Phạm-Quỳnh ông Đẩu-Nam quan-sát như thế là ác-cảm, còn thì phải quan-sát những điều ngỗ ngang phóng-uế, dàn bà phơi quần, mới là mỹ-cảm sao? Buồn cười thay cho cái con mắt của ông! Đau đớn thay cho cái con mắt của ông! Mà con mắt của ông tức là tâm-sự của ông đó!

Ông lại vì trong đám chị em mà luận đến việc chơi gái, rồi so-sánh với việc chơi hát ả đào ở Bắc-kỳ, chơi hát ả-đào thanh-cao thế nào? Nhã-thú thế nào? Tưởng những đám dung-tục bỉ-ổi của loài người không thể biết được, không thể quan-sát tới được. Sau đây sẽ có một người con hát ả-đào giảng dễ ông nghe, tôi không cần phải nói.

Trong bài của ông Đẩu-Nam lại có một đoạn: « lại còn hạng người nào thế kia mà coi ra mới-mẻ lắm, khi quần rộng áo dài; khi quần áo tây chỉnh-đốn, đi-đứng thong-thả, nét mặt coi ra tự-đắc, gọi tên nhau đều dùng biệt-hiệu, đó hình như mấy ngài viết báo, các ngài lộ ra vẻ tự-đắc, là ngày nay các ngài đả đứng lên dân ngôn-luận mà khai-trí cho quốc-dân, song những bài-vở các ngài viết ra có dùng như thế không? Tôi chưa [dám biết! Tôi chưa dám biết! » Cứ lấy bình-tĩnh mà nói, thì ông Đẩu-Nam nói chỗ nầy, có lộ ra cái vẻ tự-cao, song tự-cao là tư-cách nhà viết báo phải có; mà cái bịnh tự-cao nhà viết báo cũng không mấy người tránh khỏi; ông Đẩu-Nam nói đây, có phải là chê những sự cử-chỉ ngôn-ngữ của các bạn đâu, chỉ khuyên các bạn bài vở viết ra, ráng sao cho khỏi phụ với cái danh-hiệu của các bạn; cử-chỉ phục-sức của các bạn, đó cũng là một lời trung-cáo, vậy mà ông Trương.... chi đó lại viện chư quí-ông: Bồng-Đình, Đào-Châu, Quốc-Biểu, Hoài-Nghĩa Thuần-Đức, Tuấn-Năng, Thiệu-Huy vào. Hẳn là ông muốn khơi cho chư quí-ông lấy mạch ác-cảm kẻ Nam người Bắc, mà viết bài phản-đối ông Đẩu-Nam chăng? Cái thái-độ các ông kia; cái tâm-lý các ông kia; có khi nào vì một lời nói của ông mà quên cả nghĩa đồng-bào được! Ông lại nói: « chỉ như phận hèn tôi đây, tuy có hai chữ.... (Xin phép các độc-giả, tôi cũng quên mất rồi) mà ký thật là ít ai kêu lắm, họ kêu tên (lại cũng quên mất) thường-thường. Nên tưởng khi không phải nói tôi ». Thưa ngài: ông Đẩu-Nam có dám nói tới ngài đâu!...:

Bài của ông tôi càng đọc càng như dòm biết cái tánh-tình của ông, tâm-sự của ông; như ông nói cuộc thương-mãi chấn-hưng ở Nam-kỳ, rồi kể ông nói: « sau tôi vì du-học Âu-châu, mà giao lại cả cho thầy Lý-hữu... » Đoạn nầy có phải chủ-ý ông nhân dịp mà khoe với đồng-bang rằng: ông đả có du-học Âu-châu phải không? Phải! chúng tôi vẫn biết ông có du-học Âu-châu, nhưng ông học sao ông không cảm hóa được chút nào?

Ngòi bút của ông nói đến đoạn nầy, càng làm cho tôi phải kinh-ngạc nửa là, ông nói: « buồn vì một tờ báo ở xứ ta dã hoan-nghinh bài ấy... » không biết khi tay ông cầm bút viết chỗ nầy, thì trong lòng ông nghĩ sao? Đả gọi là một tờ báo, là cử bênh-vực lẽ phải, dầu bây giờ có ai công-kích báo Đ. P., mà gởi bài ấy tới báo Đ. P., bổn-phận báo Đ. P. là cũng phải đăng, rồi sẽ đem lẽ phải đối chất lại, thế mới là tư-cách một tờ báo, độ-lượng một tờ báo, làm cho người ta phải kính phải phục, chớ theo như ý ông thì báo Đ. P. đừng có nhận bài của những người Bắc, để ông được tự-do thóa-mạ phải không? Sao ông chấp-bút báo T. L. mà lại chưa hiểu nghĩa chữ T. L. hay sao?

Ông lại có ý nói gay ông cựu Tổng-lý Nông-Cổ-Mín-Đàm mà rằng: « Xứ ta vì thiếu nhơn-tài, không người cầm viết, thì xin báo chí cho hiệu nọ tờ kia rồi thỉnh người Bắc vào đây cầu khai-hóa giùm cho trong xứ.... » Xem câu nầy, dù dòm biết cái độ-lượng rộng-rãi của ông! Cái tấm lòng bác-ái của ông!

Than ôi! Tiên-nho có câu: chim phụng-hoàng dãu đội trời xanh, chân giẫm mây tía, thì cái con se-sẻ chỗ hàng rào kia sao dám cùng nó đo xem trời cao hay thấp? Con cá kình sớm ăn bể Mạnh-kha, tối nằm ngủ núi Biệt-thạch, thì con cá diếc trong hang đá kia sao cùng nó dò xem bể sâu hay nông? (cạng) Tôi không dám bắt chước ông Trương... chi đó nói: thiệt là đáng sợ cho cái ngòi viết của mấy ông Bắc quá chừng! Mà chỉ xin nói: thiệt là buồn cười cho cái ngòi viết của ông Trương.... chi đó quá chừng!

TRẦN-QUỐC-NAM

Văn-uyển

NHÂN BẠN

Tạo-hóa ghen chi khách má hồng,
Đà hai mươi tuổi vẫn phòng không.
Phúc em sao khéo vô duyên thế;
Chiết bóng phòng loan chịu lạnh lùng.

* *

Cô-phòng leo lét ngọn đèn chong,
Tự lự riêng thương phận má hồng.
Phúc có gặp duyên, chẳng gặp nợ,
Lạnh lùng chi để lọt thu phong!

* *

Muốn nói ai ơi! lại ngại lòng,
Mảnh tình u-uất, lá thơ phong.
Biết ai cỏ rỗ lòng ai tá,
Sầu khắc năm canh những chốc mòng.

CHIẾC THUYỀN

Thuyền loan một chiếc ngô tèo teo,
Mà trải cùng đời dả mấy kẻo.
Non sóng phá tan cơn thuận gió,
Sơn hà rỗ mặt lúc buông neo.
Nghinh ngan mặt nước tay ngan dọc,
Sừng sựng lưng trời cánh ngoắt ngoeo.
Sá quản kình kìa cùng lạch nọ,
Bể Đông riêng hẹn với con chèo.

TỪ BẠN

Long đong phó mặc số long đong,
Sương tuyết chi day chí bách tòng.
Liễu với gió mưa cho dạn mặt,
Thử xem trời đất có chiu lòng.
Gần xa non nước tuy ba xứ,
Quen lạ anh em vẫn một dòng.
Hồ thỉ trót đã vương vấn nợ,
Phen nầy thề quyết trả cho xong.

Hồng-Tiêu:
NGUYỄN-ĐỨC-HUY.

Người khôn lựa là đợi tuổi

Loài hủ-báo, tuy văn sắc chưa thành dả có khí phách ăn hươu nai; chim hồng-hộc tuy cánh lông chưa đủ, đả có chí bay lượng mây xanh. Lớn vóc như trâu, đến chết cỗ không lìa khỏi ách, rộng miệng như cú, kêu lên cùng bị chúng chưởi mắng. Vậy nên tục ngữ ta có câu:

Khôn từ thuở nên ba,
Dại già đời cũng dại.

Phàm luận người hay là xét mình trước phải cân nhắc cái óc khôn, so do từ lời-lẽ; óc khôn nhiều hơn lời lẽ phải hơn, thì dầu có nhỏ cũng đáng kiên, đáng phục. Cam-La tuổi tác có bao, mà làm Tể-tướng; Nguyễn-Hiền xuân thu chưa mấy đã đỗ Trạng-nguyên.

Vẫn biết năm tháng càng nhiều thì óc khôn càng nở, nhưng nở là nở với hạng người khôn kia, mà thôi.

Đọc T. L. báo thấy có câu « *chớ chúng ta mỗi người đều có viết báo đả hai chục năm ngoài* » trong bài « Đả hay Nam Bắc một nhà » của ông Trương-duy-Toãn mà nực cười, cha chả là lâu là già!!

Than ôi! Một tiếng oanh kêu hơn ngàn tiếng cú, một tiếng sấm nổ, hơn vạn tiếng da, (trống). Ông Toãn nghĩ sao?

HỒNG-TIÊU

Hài đàm

Trong bầu trời đất,
Người khôn hơn vật.
Sanh có tư chất,
Nghe biết hiểu thông.
Mít ngồi cầm tờ nhựt-trình và nhịp chưng và đọc coi bộ tự-đắc lắm. Xảy nghe trong nhà trong có tiếng la lên rằng:
Thằng đọc cái gì mà lạ vậy mầy?
— Dạ, con đọc nhựt-trình.
— Nhựt-trình gì nói bá-láp quá vậy? Lại nghe tiếng đàn-bà nói tiếp:
« Thì để cho con nó đọc cho thằng nhỏ ngủ cũng được mà!.... »

SƠN-ĐẦU

Công văn lược lục

ĐỂ TẠI NGOẠI

Ông Nguyễn-tích-Kim, Tri-Huyện hạng nhứt ở Châuđốc, vì có đơn xin, nên được để tại ngoại một năm không lảnh lương.

Ông Nguyễn-văn-Vịnh, Đốc-phủ-sứ, ở Mytho, vì có đơn xin, nên được để tại ngoại một năm không lảnh lương.

NGHỈ PHÉP

Thầy Nguyễn-văn-Xuân, Thơ-ký hạng sáu, đang giúp việc tại trường máy, được nghỉ ba tháng để dưỡng bịnh.

THIÊN ĐỔI

Ông Trần-văn-Mạng, Thừa-biện hạng ba ngạch Soái-phủ Namkỳ, đang giúp việc tại Tòa-bố Cầnthơ, dắc lịnh đi tùng quyền quan Quản-lý dinh Hiệp-lý, thế cho ông Thừa-biện Nguyễn-văn-Tiếp, dời đi chỗ khác.

Ông Nguyễn-văn-Tiếp, Thừa-biện hạng tư, giúp việc tại dinh Hiệp-lý (tòa nhứt) dắc lịnh đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Cầnthơ, thế cho ông Thừa-biện Trần-văn-Mạng.

Ông Phạm-văn-Tường, Thừa-biện hậu bổ, bằng giúp việc tại sở dây-thép gió, dắc lịnh đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Rạchgiá, đặng thế dờ cho thầy Nguyễn-văn-Phải, dời đi chỗ khác.

Ông Nguyễn-phước-Lộc, mới lảnh cấp-chức Thừa-biện hậu bổ, dắc lịnh đi tùng quyền quan Quản-lý sở dây-thép gió thế cho ông Thừa-biện Phạm-văn-Tường.

Ông Lương-sơ-Khai, Thừa-biện hạng tư, trước bổ đi giúp việc ở phủ Toàn-quyền, nay đem về chánh ngạch, và bổ đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Giađịnh, thế cho ông Thừa-biện Nguyễn-hữu-Sửu, được để tại ngoại.

CẤP BẰNG

Thầy Nguyễn-văn-Nhu, được chấm đậu trong kỳ thi hôm ngày 28 Juillet 1924, được cấp bằng chức Thơ-ký hậu bổ ngạch Soái-phủ Namkỳ và bổ đi giúp việc tại Trường-máy; thế cho thầy Nguyễn-văn-Xuân, được phép nghỉ dưỡng bịnh.

Thầy Võ-quang-Đinh, được chấm đậu trong kỳ thi hôm ngày 28 Juillet 1924, được cấp-bằng chức Thơ-ký hậu bổ ngạch Soái-phủ Namkỳ kể từ ngày vào lảnh việc.

Ông Đỗ-quang-Trứ, Đốc-phủ-sứ, Chủ-quận châu-thành Cầnthơ, dắc lịnh đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Mytho, ngồi Chủ-quận Cáibè, thế cho ông Đốc-phủ-sứ Nguyễn-văn-Vịnh, được để tại ngoại.

Ông Trương-văn-Nga, Tri-phủ hạng nhứt Chủ-quận Ômôn (Cầnthơ), dắc lịnh đi ngồi Chủ-quận Châu-thành tỉnh ấy, thế cho ông Đốc-phủ-sứ Đỗ-quang-Trứ, dời đi chỗ khác.

Ông Nguyễn-văn-Kiên, Tri-phủ hạng nhì, Chủ-quận Bình-phước (Tânan) dắc lịnh đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Cầnthơ, ngồi Chủ-quận Ô-môn, thế cho ông Phủ Trương-văn-Nga, dời đi chỗ khác.

Ông Phạm-v-Ngôn, Tri-Huyện hạng nhì, giúp việc tại tỉnh Vinhlong, dắc lịnh đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Tânan, ngồi Chủ-quận Bình-phước, thế cho ông Phủ Nguyễn-v-Kiên, dời đi chỗ khác.

Thầy Bùi-thiện-Hưng, Thơ-ký hạng sáu, giúp việc tại Nhà-thương Chợquán, dắc lịnh đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Vinhlong, thế dờ cho quan Huyện Phạm-văn-Ngôn, dời đi chỗ khác.

Thầy Nguyễn-tấn-Do, Thơ-ký hậu bổ dắc lịnh đi tùng quyền quan Lương-y cải quản Nhà-thương Chợquán, thế cho thầy Bùi-thiện-Hưng dời đi chỗ khác.

Ông Lê-văn-An, Thừa-biện hậu bổ mới cấp bằng, dắc lịnh đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Châuđốc, thế cho quan Huyện Ng.-tích-Kim, được để tại ngoại.

Đông-Pháp thời-sự

GIÁ BẠC

Kho Nhà-nước.	9f.75
Ngân-hàng Đông-pháp. .	9 85
Ngân-hàng Hồngkong-Shanghai. .	9 85
Ngân hàng Chartered. . .	9 80
Sté de Gérance de la Banque Industrielle de Chine.. .	9 85

GIÁ LÚA

Lúa chở đến nhà-máy Cholen (mất bao) mỗi tạ 100 kilos.

Vinhlong. . .	6$45	tới	6$55
Gocông. . . .	6 80	»	6 90
Baixâu. . . .	6 80	»	6 90
Bacliêu. . . .	6 05	»	6 05
Giá thường bực trung. . .	6 73	»	6 83

MỘT LẦN MÀ TỞN

Travinh. — Hôm thứ bảy tuần rồi, lối 8 giờ sớm mai, xe-hơi đưa hành-khách số C. 918 của Uol-Cool, có tên Huỳnh-Quới cầm tay bánh, ở Travinh chạy xuống Tràcú. Trên xe có vài người hành-khách ngồi mà thôi.

Khi xe chạy đến cây số 8, xe-hơi C. 918 phải tránh một cái xe bò, nên tên sớp-phơ phải bẻ bánh cho xe ép qua phía tay mặt. Bởi bẻ bánh mạnh quá, nên 2 bánh xe phía hữu gần leo lên lề. Tên khách-trú Huỳnh-Vinh ngồi trên xe lại thọc tay ra ngoài, nhưng lúc ấy cũng không chịu rút vô, để cho xe cạ vào gốc cây, ép sát cánh tay tên khách làm cho cái tay làm ăn nhờ cậy ấy phải giập nát. Lập tức chở đến nhà-thương Travinh, quan đốc-tơ Biaille Langibandière xem rồi ngài liệu cưa cánh tay mặt ấy mới xong việc.

Đó, có một lần mới tởn, chớ tôi thường thấy bạn đồng-bang mình đi tàu và đi xe hay thò cánh tay ra ngoài quá, thế thì câu chuyện trên đây cũng đáng để làm một cái gương cho đồng-bào ta coi chung vậy.

MỚI 15 TUỔI ĐÃ...

Saigon. — Thiếm Nguyễn-thị-Y, không nghề nghiệp, ở làng Thanh-điền (Thudaumot) xuống Saigon có việc, có dắc theo một đứa con gái tên Huỳnh-thị-Phải mới 15 tuổi, rồi lúc hai mẹ con vô mua đồ trong chợ mới Saigon bị đông người, kẻ xô qua người lấn lại, làm cho con với mẹ lạt nhau, kêu om sòm, ứa nước mắt mà kiếm cũng không được.

Cô gái ấy hình tích như vầy: vóc trung, mặt trọt, nước da bánh ít đường thẻ, không có vết tích chi lạ, mặc y phục màu đen, mà đến cần nên nhớ hơnhết là cô ấy năm nay mới có 15 tuổi!

NHÀ HÀNG NAM-KIN

SIMON GẤM, *Chủ-nhơn*

Đường Lefèbvre, môn bài số 11, 13

— SAIGON —

Kính cáo Đồng-Bang,

Nhà hàng « NAM-KIN » từ khi sáng lập tới nay nhờ ơn đồng-bang chiếu cố vừa giúp cho, nên ngày đêm quí khách tới lui đông dảo, nhiều khi không đủ chỗ hầu tiếp. Càng được đồng-bang thương tưởng chừng nào thì tôi càng kính nể chừng nấy, nên có ý tìm cách nào làm cho vừa lòng đẹp mắt quí-khách, ngõ hầu đáp ơn tri ngộ ấy, chớ không như thường thố thấy khách đông thì vong phố. Bởi vậy nên nay tôi mới mở rộng thêm từng lầu trên, sửa sang dọn dẹp lại từng dưới phân biệt có nơi để dùng tiểu tiện, có chỗ để bày đại yến, đặng hầu tiếp quí khách khi chén rượu tiếng biệt, lúc bữa ăn tẩy trần cho xứng đáng. Mỗi tuần thứ bảy và Chúa-nhựt có tài tử giai nhân đờn ca để trợ hứng cho quí khách nữa.

Nhân vật dùng trong bổn quán: người thì rành rẽ khuôn-phép vật dùng toàn đồ thượng phẩm tinh khiết.

Quí khách muốn ăn tháng, hoặc một buổi trưa hay buổi tối, hoặc luôn hai buổi thì có giá cả phân minh mà rẻ hơn các nơi; bổn quán cũng sẵn lòng lảnh dọn tiệc hoặc tại châu thành Saigon-Cholon hoặc trong lục châu.

Có các thứ bánh bán mỗi ngày.

Kính thỉnh đồng bang đến dùng thử một lần trước là giúp tôi nên nghiệp, sau sẽ thấy đều phương tiện như ý của đồng bang chẳng sai.

Simon GẤM, chủ-nhơn
Nhà hàng NAM-KIN
11-13 *rue Lefebvre, Saigon*

Xin ghé mắt!!!

TÁI-PHÁT KHÁCH-LẦU

Của M. TRAN-XAO dit KHÁ

Kính cùng quí ông quí bà, quí thầy quí cô cùng lục-châu quân-tử đặng rõ.

Bấy lâu nay tôi choán nghe sự chê khen thể cách của khách-lầu, nên nay tôi chẳng nệ hao tốn ráng sức lập một cái phòng ngủ hiệu « Tái-Phát Khách-Lầu » ở tại đường Tổng-đốc-Phương môn bài số 44 và 45 Cholon, phòng vì rất thanh khiết lại sáng sủa, và mát mẻ lắm, tiền phòng tôi tính rất nhẹ hơn các nơi, cùng trẻ sai vặt (boy) đều dỗ khiến, quí-khách nghỉ nơi phòng đều đặng vừa ý.

Quí chức thừa dịp đến Cholon xin ghé tại « Tái-Phát Khách-Lầu » tạm nghỉ thì sao sao quí chức cũng đặng vui lòng, đã ở gần gare xe-lửa Cholon-Mỹtho cũng là bến xe-hơi đi các nơi tiện bề cho quí chức.

Tôi cũng có lảnh may đồ y phục theo kiểu Langsa và Annam đủ kiểu, lại có bán hàng tàu, và hàng bắc tốt nhứt hạng và bán đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời rất khéo, cũng là xe máy và đồ phụ tùng, lại cũng có tiệm bán cơm tây (Restaurant) và bán cà-phê.

Vậy xin mời qui ông quí bà, quí thầy quí cô, thừa lúc rảnh việc xin dời gót ngọc đến tiệm tôi, thì tôi hết lòng hoan nghinh thậm trọng:

Nay kính bạch
Chủ nhơn: TRAN-XAO dit KHÁ

Lời rao

Ông quan tư Malandain, cựu Quản-lý sở Họa-đồ các đạo binh Đồng-minh ở miền Cựcđông, cựu Quản-lý sở Chụp-hình ve bản đồ xứ ĐôngPháp, mới mơ ra một phòng giấy tại đường Taberd số 31, Saigon, lảnh các công việc khảo xét, ve các bản đồ về việc địa đồ, bản đồ nhưng đất khan, đo các chỗ cao thấp đặng dẫn thủy nhập điền, đo rất đúng mực và mau lẹ vì nhờ có máy-bay giúp sức. Giải nghĩa, sửa lại, và chụp-hình bằng máy bay tại chỗ đất ấy. Vẽ bản đồ lớn nhỏ các đang các bậc thật kỹ và đo cách triangulation vân... vân...,

HÒA-SANH

HÃNG XE-HƠI ĐƯA BỘ HÀNH BẾNTRE-BATRI

Kính cùng quí Ông, quí Bà đặng rõ: hãng xe thơ và đưa bộ hành của tôi lập ra đã gần mười năm. Ngày nay được hưng vượng, to tác, thì cũng nhờ quí Ông, quí Bà có lòng chiếu cố, lại lắm khi bằng lòng xe của tôi, khỏi sợ hư máy dọc đường, vì mỗi cái xe, vỏ ruột và máy móc đều tốt cả. Dầu có đều chi nất trắc, thì sẵn có thợ và đồ phụ-tùng đem theo. Vậy xin quí Ông, quí Bà, có lòng giúp tôi như trước, cho mối thương trường, càng ngày càng đỡ sộ, thì tôi thâm cảm không cùng.

Chủ-nhơn kính cáo,
HUỲNH-BỒI
Chủ hãng xe-hơi,
« *Hòa-Sanh* » Bentre.

TRỒNG RĂNG

QUAN LƯƠNG-Y CUNAUD

Ở đường Chasseloup Laubat số nhà 15

Nhổ răng một cách rất êm ái. Trồng răng bằng sánh và răng vàng.

H. DELPEYRAT

Khi trước là Hãng E. POURTOU

Số nhà 33bis, 35, 37, 39

đường Amiral Dupré Saigon

RƯỢU CHÁC, RƯỢU MẠNH

RƯỢU KHAI-VỊ, RƯỢU TIÊU-HÓA

Khăn den tốt đẹp

Nhiễu Bombay — Nhiễu Tàu và Bún nhứt hạng giá mỗi khăn..... 3$60
Cô thứ Bombay hạng nhì..... 2 20
Cô thứ Bông hạng thường mỗi khăn 1 50
Khăn kết từ 8 lớp đến 4 lớp thôi.

Cắp tóc và để tóc có mới vấn khỏi đo ni. song muốn kết đính lại phải do contour để tóc mấy tất phải chỉ rõ và đúng mấy lớp phân biệt kỹ cang tôi sẽ làm y theo, rồi gởi lại từ tế bằng Contre Remboursement thì quí vị phải chịu tiền gởi, nếu gởi mandat trước cho tôi thì sở phí tôi chịu vì gởi Contre Remboursement nhà giấy xa hơn 10 kilomètres tôi rao bấy nhiêu lời xin quí vị chiếu cố tôi rất cảm ơn.

Adresse,
NGUYỄN-VĂN-BÚP,
Propriétaire à Suối-đôn Bình-nhâm à Laithiêu.

ĐÈN LÒA KIỂU MỚI

THẮP BẰNG DẦU LỬA

Đèn lòng đèn đứng, đèn treo
Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIỆM
200, *đường d'Espagne Saigon*

TRƯỜNG VÕ-VĂN

(CẦNTHƠ)

Ông Võ-văn-Thơm vì đa đoan công việc nên giao trọn quyền Quản lý trường Võ-Văn cho tôi.

Trường có sách vở, tủ kệ và khí cụ về khoa-vật-lý học (physique) và khoa-hóa-học (chimie) cho tiện bề dạy dỗ.

Cuối năm cũng phát phần thưởng đặng khuyến khích học trò.

Giáo-viên đều là người có đủ tư cách sư phạm. Tôi cũng có lập năm thứ nhứt như bổn-quốc (1re Année).

	Tiền học trong mỗi tháng
Năm thứ nhứt 1re Année.....	17$00
Lớp nhứt Cours Supérieur....	15 00
Lớp nhì Cours Moyen.....	14 00
Lớp ba Cours Élémentaire....	14 00
Lớp tư Préparatoire.....	13 00
Lớp năm Cours Enfantin.....	12 00
Lớp sáu Section Maternelle.. :	12 00

Như ngài nào có cho con cháu vào học xin viết thơ trước cho trường rõ.

Xin nhớ ngày tựu trường là 14 Août 1924, nhằm ngày 14 tháng bảy Annam.

MUỐN BÁN

Một cái nhà máy nhỏ, chạy hơi, chụm trấu, còn thiệt tốt, chạy một ngày đặng 19,20 tấn gạo, nhà máy nầy ở tại Anhóa (Mytho).

Vì tôi mới cất một cái nhà máy khác tại Khánh-hội gần kinh mới, kế bến đò đường Long-kiển (Saigon) chạy một ngày đặng 100 tấn.

Như chư quí-vị nào muốn dùng cái nhà máy nhỏ tôi, xin gởi thơ ngay cho M. Trần-văn-Nhiều, Commerçant 196-197 Quai Belgique Saigon mà bàn tính.

Nguyễn-thanh-Liêm.
Industriel Anhóa.

TRÁM NĂM KHÔNG PHAI

NHÀ HỌA CHƠN DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 73, Boulevard de la Somme

(NGANG GARE XE LỬA GẦN CHỢ CŨ)

SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng-cấp Đấu-xảo Hànội; mới năm rồi dự cuộc Đấu-xảo thành Marseille lại được thưởng bằng cấp và Médaille rất xứng đáng. Hình vẽ thiệt tinh, xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin gởi hình chụp đến hoặc viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tấc giá cả và cắt nghĩa phân minh.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG
(Rizeries d'Extrême-Orient)

HỘI NẶC DANH VỐN HƠN 25 TRIỆU QUAN TIỀN LANGSA ĐỀU ĐÓNG TẤT SỐ

Ở TẠI SAIGON ĐƯỜNG BELGIQUE, MÔN BÀI SỐ 15. — NHÀ MÁY XAY VÀ KHO TRỮ Ở TẠI CHOLON

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIÙM TIỀN LÚA — THẾ LÚA — LÃNH LÚA GỬI KHO

TRƯỚC KHI BÁN LÚA xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — MUỐN HỎI CHI THÌ BỔN HIỆU SẴN LÒNG CẮT NGHĨA CHO HIỂU

CÓ ĐẶT HÃNG NGÁNH TẠI CẦNTHƠ và có lập chành mua lúa nơi các chỗ thị-tứ.

Phòng việc: ở tại đường Belgique, môn bài số 15.

A. DENHOLM
N° 36-38, Rue Lefèbre N° 36-38
SAIGON

THIỆN NGHỀ VỀ VIỆC RÁP MÁY XAY LÚA GẠO

Đã ráp hơn 30 cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 500 tấn ở tại Đông-pháp.

Coi hết chắc chắn về sự lúa gạo xay ra đặng bao nhiêu và sự bền bỉ chạy tốt các máy móc.

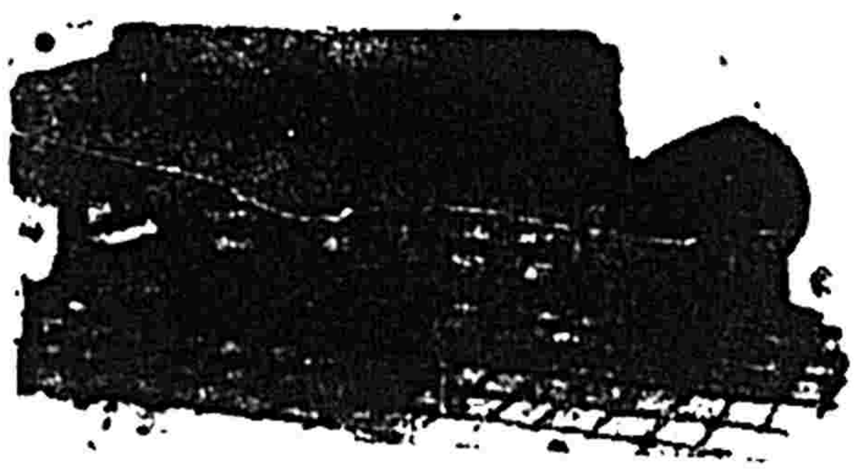

NGUYÊN GIÀN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRẦN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ NỒI SÔ-DE V. V. GIÁ PHẢI CHĂNG

F. MARTY
116, Boulevard Charner — SAIGON

Soieries — Dentelles — Broderies

Laine blanche et couleur

Toiles — Cretonne et batiste pour lingerie

Velours et Soieries pour robes

Soie d'Alger pour broder

Tissus et rideaux pour ameublement

Services de table en blanc et couleur

Serviettes de toilette

Expéditions dans l'Intérieur

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CẦN CỬA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

SÁNG TẠO NĂM 1900

Xưởng chánh tại LAITHIÊU (THUDAUMOT) Quai E. Outrey
Đường mé sông chợ đi ra

TIỆM NGÁNH CÓ TRỮ ĐỦ MÓN

1° Tại *Mỹtho* đường mé sông, nơi bến tàu và xe-hơi; 2° Tại *Cầnthơ* đường mé sông, ngay cầu tàu cha khách-trú; 3° Tại *Trà vinh* đường cái, ngay Tòa-bố; 4° Tại *Rạchgiá* đường mé sông, nơi bến tàu.

Xưởng nầy có đóng sẵn đủ thứ bàn, ghế, tủ, váng, đều dùng toàn cây danh-mộc như: Trắc, Cẩm-lai và Gõ mà chế tạo nhiều kiểu khéo léo, thợ làm thật là tinh-xảo, không hề giả-dối. Đây lâu danh tiếng, được chư quí vị bác gia khen ngợi về sự kỹ-cang chắc-chắn rất vừa lòng.

Kính mời quí khách đến xem chơi, hoặc mua hay là đặt theo ý, tôi sẵn lòng tiếp rước và hồi âm liền.

Mandat và dây thép thì đề: NGUYỄN-HIỆP-HÒA, Laithieu.

NHÀ SƠN MÀU XANH, TẠI ĐƯỜNG
Bonnard số 90, Saigon
LÀ TIỆM

DÔNG-NAM-MỸ

Chuyên khắc các thứ con dấu bằng đồng, có thợ đóng giày tây giày ta, đờn ông, đờn bà, con nít, đủ kiểu, nón FEUTRE bên tây mới lại nhiều kiểu nhiều màu, bán buôn, bán lẻ, và các thứ TRÀ DẦU-XUÂN, NINH-THÁI, LIÊN-TÂM, Ô-LONG rất thơm và ngon. Cao Lộc-Giác gia dụng ăn bổ dưỡng tinh thần và thuốc phấn trừ bịnh Hôi-nách rất công hiệu, xin mời quí-khách chiếu cố.

Các thứ hàng cha bổn-hiệu mua tại gốc nên bán sỉ tính giá thiệt rẻ hơn các nơi.

NHÀ MÁY XAY LÚA KIM-THỜI

NAM-THUAN-AN

M. NG.-CHIẾU-THÔNG

Ở góc đường Bonnard và đường Palikao

Dây thép nói số 729

Dây thép thường: Thông Cholon Binhtây

Máy xay chạy bằng mô-tơ điện-khí rất tinh hảo.

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐÓNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LE-VAN-BEN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

37-40 Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

Vĩnh-Sanh
49-51 Boulevard de la Somme, Saigon

Có tại bổn hiệu VĨNH-SANH ở đường cái Boulevard de la Somme số 49 và 51 ngang chợ-cũ Saigon:

1° Thợ họa hình và chụp hình rất tinh-thần, khéo léo, đời đời chẳng hề phai lợt và đủ kiểu.

2° Nhỏ làm ra to (agrandissement) tợ như người sống chẳng sai.

3° Trồng răng theo thể-thức người Langsa, giá đã rẻ mà lại chắc chắn. Bịch răng bằng vàng: vàng tây hay là vàng Annam rất thanh lịch.

4° Các thứ thuốc, giấy và đồ phụ tùng trong cuộc họa hình. Có bán sỉ và bán lẻ các thứ thuốc bên Thượng-Hải và bên Trung-Huê gởi lại (Thuốc của mấy thầy có danh tiếng xưa nay).

Cũng có bán các món hàng-hóa bên Đại-Pháp đem qua luôn luôn.

Kính mời chư quí-vị đến tiệm tôi mua đôi lần hầu giúp cho tôi nên cuộc thương trường. Tiệm tôi mua bán thiệt tình chẳng hề xảo trá; cách tiếp rước quí-vị một cách khiêm-nhường. Xin quí-vị đoái lòng, ngàn năm tôi ghi nhớ.

VĨNH-SANH, Cẩn cáo.

P. S. Tiệm tôi cũng có cất kiến xe-hơi.

Tân thợ Sơi-lương-Bửu có danh tiếng tại xứ Trung-Hoa, ở bên Trung-huê-quốc chụp hình khéo lắm và mau lắm, tên thợ nầy học tại Huê-kỳ-quốc, có đem đồ qua nữa là ngựa cỡi được và cọp, xe hơi, tàu hơi, sơn-thủy mới tốt lắm, và các thứ bông sen tại Tây-hồ. Kiến cũng có đủ tiền ngộ bán nguyệt.

MAISON DE TAILLEUR

Spécialités de tous costumes pour Hommes et Enfants

Déjà réputé par sa coupe et travail rapide

GIA-CÁT

AU CHIC TAILOR TONKINOIS

84, Boulevard Bonnard — SAIGON

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi mới mướn ở Bắc vào một người Maître coupeur thiện nghề cắt rất khéo đủ kiểu quần áo tây và tôi lựa ròng những thợ may thiệt giỏi ở các nhà hàng tây lớn, công việc làm thiệt mau, thiệt khéo và chắc chắn cho vừa lòng quí khách.

Vậy cúi xin quí khách có dịp đến Saigon xin ghé lại tiệm tôi xem công cuộc tiệm tôi làm và cần dùng món chi đa thiểu thì tôi rất cám ơn và hết lòng nghinh tiếp. Còn chư quí khách ở xa muốn gởi kiểu mẫu và may hay đặt hàng chi cũng giá cả tôi xin tính giá phải chăng và hết lòng hầu đáp tức thì.

Chủ-nhơn cẩn khải,
HOÀNG-HỒNG-NGỌC.

Ai muốn có lợi 20 %

Trước khi cất nhà hay là phố, xin do nơi nhà *Vĩnh-xuân-Long*, là một cửa hàng của người Annam mới lập tại *Bà-Chiểu*, làng *Thạnh-mỹ-An*, ở con đường vòng *Bà-Chiểu* qua Thị-nghè, tục kêu là đường hàng sanh, hạt *Giađinh*.

Tại nhà *Vĩnh-xuân-Long* nầy có bán đủ các thứ cây: dầu, sao, gõ, ăn vàng hoặc cưa sẵn, hoặc chưa cưa, và đá tảng, đá miếng xây nền, giá thật rẻ hơn các nơi, vì là cây nhà lá vườn, chớ chẳng phải mua đi bán lại như bạn hàng khác.

Người ở xa mua cây, váng và đá, thì nhà *Vĩnh-xuân-Long* cũng có thể đem đến tại chỗ mà giao; và cho đặng giao thiệp cùng nhau trong cuộc thương trường, thì chủ nhà *Vĩnh-xuân-Long*, có ý muốn lập tiệm ngánh trong lục châu, vậy xin ai muốn trữ đá, cây và váng cưa sẵn rồi mà bán lại, thì xin đến, hay là viết thơ mà thương nghị.

Chủ nhơn:
NGUYỄN-VĂN-THỌ,
Marchand de bois Tâyninh.

TIỆM ĐÓNG XE

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

đường Lurо môn bài 99 và 101

(Bãi-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá tị bên tây chở lại, cao-su đặt đồ thay trong bánh, kiến đèn tây, đồ bắt [illegible] chiếc và xe song mã bằng da [illegible] rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiền, bình đồ thắp đèn khi đi theo xe. Sơn xa... và sửa xe.

Cúi xin quí khách có dịp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiểu mua giúp làm ngởi, thì tôi rất cám ơn hạ cố. Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Chủ-nhơn cẩn khải.

Thiệt-nghiệp-xưởng

F. NAM & L. LỤC FRÈRES
Đường Pellerin môn bài số 142-144
SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tủ-sắt đủ kiểu.

Rèn sắt bông và các thứ kim khí rất huê lệ.

Sửa súng và đủ các thứ khí giái.

CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo, vân vân, dùng máy điện dồi mài thật bén. — *Soudure Autogène.*

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu vỏ tầm thường và đúng chỗ.

RÈN GIƯỜNG SẮT

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUÊ-VIÊN

LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa ngõ và rào sắt, cửa và rào sắt đủ kiểu đồ rào mả.

Làm kiểu huê-mỹ và kiểu thường. Ống khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thâu-lôi (paratonnerre) chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh.

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

CHANG-VE-ON dit TRƯƠNG-LÂM

THỢ BÁN KIẾN CHUYÊN-MÔN

204, đường Marins. — CHOLON

Có sắm đủ đồ khí cụ theo kiểm thời. Có đủ thứ kiến thượng hảo và gọng thượng hảo.

CÓ CÁC PHẦN THƯỞNG

1° Giấy tốt để ngày 23 août 1920 của quan đốc-tơ Dejean cựu Quản-lý Nhà-thương Đông-đất Saigon cho.

2° Bằng cấp để ngày 20 août 1921, của ông Quesnel cựu Thống-đốc Nam-kỳ ban cho.

3° Bằng cấp để ngày 26 octobre 1921, của ông Bergier Maurice, cựu Đổng-lý Phòng-thương-mãi Saigon.

4° Giấy tốt để ngày 13 Février 1922 của quan Đốc-tơ Casaux, Quản-lý trường Y-viện Hanoi.

5° Mề-đai vàng và bằng-cấp mề-đai, Cao-mên Long-bội-tinh để ngày 15 Avril 1923, của Đức vua Caomên ban cho.

Biscuits Quắc-Nữ

Bánh đã thơm, lại ngon, để lâu được, có beurre, sữa bò, vanilline và chocolat, và không khi nào phá bụng.

Có bán lẻ nhiều thứ, như quí ông quí bà mua nhiều về bán lẻ, hoặc đem đi xa cho bà con, thì tôi có sắm sẵn hộp lớn, hoặc thùng lớn, để cho quí ông quí bà dùng, rất tiện rất hạp phép vệ sanh.

Cũng có và hộp theo kiểu bánh Âu-Mỹ hộp lớn 0$50 hộp nhỏ, trên 0$20, và có gởi bán tại tiệm bán hàng tây hàng tàu, lãnh nhiều của M. Nguyễn-khắc-Trương, ở đại-lộ Bonnard số 67.

Cũng có lãnh làm bánh tiệc, cưới tân gia tân quan vân vân.

Envoi contre-remboursement
Nguyễn-thị-Thân, 13, rue Laraymière.

THỊ-THỌ'
Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-THƠM
Bijoutier, ancienne Maison de
NGUYỄN-VĂN-GIÁO
N° 13 rue Schrader Saigon.

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ: Nguyên tiệm nầy trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm là em kế nghiệp cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền, kiến, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng đôi, kiền cẳng, neo bộng, neo đặt, đồng chiếc v...v.. Đủ thứ theo kiểm thời cũng như ngày trước vậy.

Xin quí ông quí bà, muốn dùng món chi xin dời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông quí bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM
Bijoutier 13, rue Schrader SAIGON

HÔTEL DE CHOLON

Tân-Long lữ-quán

Kính cùng quí khách rõ: tôi đặt một tiệm ngủ hiệu Hôtel de Cholon, Annam kêu *Tân-Long lữ-quán*, ở đường Marins số 312; 4 từng phòng rộng mát và sạch sẽ lắm, từng dưới nhà hàng bán rượu tây và đồ hộp đủ thứ; từng thứ nhì và thứ ba phòng ngủ; từng thứ tư để chiếu mát đặng cho quí khách hứng gió cho thong thả.

Xin quí khách thừa dịp đi ghé đến tiệm tôi một lần thì rõ. Xin chiếu cố rất cám ơn.

Nay kính
Chủ-nhơn: Kha-U-Phúc

TRƯƠNG-THÁI-TRỪ
Chủ nhơn

NAM-CHÂU KHÁCH LẦU
Rue Amiral Courbet Saigon số 29 & 25

Phòng sạch sẽ lắm, thiệt rộng-rãi, rất thanh-tịnh và lại khoản-khoát. Giá rẻ.

Quí khách tiện đường ghé nghỉ tại « Nam-châu khách lầu » chắc đều đặng vừa ý. Bồi rất khuôn phép.

Có xe-hơi, tiện cho quí khách khi muốn du-lịch.

Lâm-quang-Rết.
Chủ nhiệm

Xin chiếu cố

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sáng ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi đêm thấy mỗi khi Saigon có bày chơi lễ, hoặc là cuộc chơi v. v. thì tội nghiệp cho quí-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng có khách-sạn nghỉ ngơi, lấm sự vui thành ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một Tiệm-ngủ, hiệu NAM-TRUNG KHÁCH-SẠN tại đường Némésis N° 101-103 gần bên góc Tiệm cầm-đồ Saigon. Phòng ở từ phía theo mặt đường đi, rộng rãi mát mẻ tư bề yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholớn, đường giữa, đường mé-sông, và xe Biênhòa, xe Mỹtho rất tiện cho quí-khách khi lên xuống.

Cúi xin quí-khách tưởng tình đồng-bang giúp cho chúng tôi bền vững thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quản-Lý:
HIỆP et THẮNG.

POUR LES:

ARMES DE CHASSE

DES MEILLEURES FABRIQUES FRANÇAISES ET BELGES

MUNITIONS

de Chasse, de Tir et de Guerre

POUDRES DE CHASSE

NOIRES & PYROXYLÉES

TOUS ACCESSOIRES DE CHASSE

EXPLOSIFS FAVIER

Demandez à L. JACQUE & Cie

69, Rue Catinat — SAIGON

THUỐC RỜI VA THUỐC VẤN

DIANA

THUỐC VẤN

MONDIA

Ấy là thứ thuốc thật tốt hút đã ngon, mùi lại thơm chẳng khó cổ. Nếu chư tôn dùng thì sẽ bằng lòng.

Có một mình hãng Etablissements DUMAREST *d'Indochine Saigon và Pnom-Penh làm Đại-lý*

Một thứ trái Quả-tử nầy rất có ích cho châu thân của con người ta, nên người đời phải cho chắc rằng thứ rượu Quả-tử nầy rất hay, bởi vì dùng trái quả tử ép bỏ xát, lấy ròng nước của nó mà chế luyện nên thứ rượu nầy, uống nó mùi rất thơm tho ngon ngọt và gồm trị các chứng kể ra sau nầy:

Nhứt đầu chống mặt

Nhức mỏi gân xương.

Họng khô, lưỡi khô.

Uống thường nó thì mạnh phần nguơn khí, mạnh tì vị, ăn mau tiêu, và máu huyết chạy đều.

Như đờn bà con gái thường dùng nó chẳng những là mạnh mỏ mà thôi, lại đặng sống lâu nữa, thiệt trong hoàn cầu cho nó là một thứ rượu vệ sanh rất hay, như chẳng tin thì xin mua dùng thử thì biết.

Thuốc rượu nầy chẳng phải là vị thuốc.

Hiệu tiệm CỰ-HẢI
60 và 63, rue Marché, Cholon
Có trữ bán

Nhãn hiệu có cầu chứng tại Tòa. — Marque déposée

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Vienot số 40 ngang chợ Saigon mới.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kỹ-nghệ.

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có thương bằng đồng xi nhiên (Nickelé) quí khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn-bạch.

ĐÁNH DÂY THÉP
Để như vầy:
NHỊ-THIÊN-DƯỜNG
Cholon

DÂY THÉP NÓI
Số 658

NHỊ-THIÊN-DƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. — CHOLON

CÓ BÁN CÁC THỨ THUỐC CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NẦY

VỆ-SANH DƯỢC TỬU
(THUỐC RƯỢU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông gởi lại; thiên niên trường thọ đoạt tạo hóa chi công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thân điều hòa huyết mạch, cường tráng tinh-thần, cho bằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận; gái trai già trẻ, bốn mùa đều dùng được, thật nó là bá bổ Thánh-dược; công hiệu như thần.

Nếu uống thuốc rượu nầy thường thì đặng tiêu trừ bá bịnh tinh-thần khương kiện, định dương toàn thân; khai tì kiện vị, máu me đều-đặng, nước da mịn-màng; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng úa ốm gầy thì nên dùng nó, hoặc muốn an thai bảo-sảng, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc Vệ-Sanh rất nên bổ dưỡng.

SÂM NHUNG BỒI NGUƠN VỆ SANH HUỜN
THUỐC BỔ NGUƠN DƯƠNG GIA SÂM NHUNG

Thuốc huờn nầy là một phương thuốc của Tiên-Thánh để lại quân thần tá sứ chế luyện phải phép, lại dùng vị Bảo-Lộc-Nhung và nhơn sâm, thiệt là đại bổ nguơn thần. Bất câu là đờn ông đờn bà mà uống được thì khí huyết vận hành, tay chơn mạnh mẻ; thiệt là một phương tư bổ rất hay đó. Bổn Đường mà tiềm được phương thuốc rất hay nầy thiệt là một vật báu, rồi lại chọn lựa các thứ dược liệu hạng nhứt, tuân theo phép một nửa thì luyện ra cho thành cao, còn một nửa thì nghiền tán ra cho thiệt nhỏ hòa với sâm nhung và mật ong làm ra huờn.

Xin chư tôn hãy mua mà dùng thử, thì mới biết rằng bổn Đường khéo chọn Sâm nhung và các thứ dược liệu hạng nhứt mà chế luyện rất tinh-hảo. Xin kể những chứng dùng được và cách dùng kể ra sau nầy: Đờn ông mà tiên-thiên hậu-thiên chẳng đủ, tinh thần hao kém, hoặc lo lắng nhiều việc mà tỳ vị hư yếu hoặc thần chí bất định, hoặc bị trường phong hạ huyết, thì phải nấu trái táo đen lấy nước mà uống với thuốc.

Phàm kẻ học trò siêng năng học tập, tư lao quá độ, tinh-thần hao kém, tứ chi mỏi mệt, cứ mỗi buổi sớm mai uống 1 huờn, chiều uống 1 huờn, hễ uống lâu chừng nào thì tinh thần mạnh mẽ, học thức ắt thông minh; còn những người buôn bán lo lắng đêm ngày, hễ uống 1 huờn thì tinh thần tráng kiện, uống được nhiều rồi, đầu thức cả đêm cũng không biết mỏi. — Những người hút quá độ, thận hư khí suy, đàm ngăn bất khò-khè, thì phải dùng nước trà nóng mà uống thuốc.

Bất luận nam phụ lão ấu, khí huyết đều hư, hoặc già rồi mà thận suy khí yếu, gân cốt bải hoải, ăn uống chẳng ngon; hoặc bị hàng đàm ngăn chận hoặc trúng khí hư hàng mà phải sanh ho, thì phải dùng nước muối măng măng mà uống với thuốc. Đờn ông bị bạch trược, đờn bà bị bạch đái, hoặc đờn ông con trai nằm chiêm bao di-tinh; phải dùng nước trà mà uống với hoàn thuốc, đờn ông thận-tinh đều lạnh, đờn bà mà tử-cung cũng lạnh thì rất khó mà kiếm con, mỗi buổi sớm mai và chiều đều phải uống một huờn, uống với nước trà.

Đờn bà mới đẻ phải uống một huờn cho bổ nguơn-khí.

Đờn bà mà bị tiểu sản (nấm bốp đối) thì khí huyết rất suy, hoặc đờn-bà mới đẻ mà khí huyết kém hao, phải uống thuốc nầy với rượu, hoặc với nước gừng luôi.

Phàm uống thuốc nầy thì phải coi chứng bịnh chứng nặng nhẹ thế nào; hễ nhẹ thì uống một hai huờn, còn nặng thì phải uống cho được lâu, thì tự nhiên âm dương điều hòa, tứ chi cường kiện, da thịt mịn màng, thân thể ắt trở nên mạnh mẽ.

Hễ uống thuốc huờn nầy thì phải cử đồ chiên nướng cùng là đồ hàng lãnh sống sít đều chẳng nên ăn.

Chư-tôn huệ cố, xin hãy nhìn cho thiệt chữ hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG và ông PHẬT-MẬP, thì mới khỏi lầm.

Hộp kiến mỗi hộp 1 hoàn lớn giá là	1$00
Hộp kiến hai hoàn nhỏ	1 00
Hộp kiến 4 hoàn nhỏ giá	1 20
Hộp cây mun 2 hoàn nhỏ	0 60
Hộp cây mun 4 hoàn nhỏ	1 20

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỜN

Phàm đờn-bà khác hơn đờn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường kinh, 2° sanh-đẻ mà thôi. Nên hễ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường kinh đều đặng. Nếu đường kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ưu-huất trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bịnh, đều cũng do nơi đường kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đặng phương thuốc mầu-nhiệm của ông Tổ truyền lại đến nay, hằng gìn lòng giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huờn để trị cho các chứng bịnh đờn-bà đều dùng đặng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc nầy, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bịnh mà rồi sanh con đẻ cháu cũng nhiều, chí như đờn-bà có thai mà uống thuốc nầy thì lại đặng an thai bảo sản, chừng sanh con ra lại đặng mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bịnh đờn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chủ trị các chứng kể ra sau nầy:

1° Đường-kinh hoặc trồi, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
2° Bạch-đái, Bạch-dâm, ra hoài không dứt;
3° Đường-kinh hoặc vàng đợt, hoặc đen bầm;
4° Khí huyết đều hư, đường-kinh không có;
5° Hoặc đường-kinh ra nhiều quá như muốn làm băng;
6° Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
7° Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu;
8° Đau lưng, mỏi cẳng, vàng mét, ốm gầy;
9° Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoài;
10° Đẻ rồi ứ huyết mà đau, hoặc lá nhao không ra.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 1 huờn, uống với nước trà. Còn đờn-bà đẻ thì phải dùng nước đái con nít mà uống với thuốc.

CỬ ĂN: Những đồ sống-sít, lạnh-lẽo, cũng là đồ rang nướng nóng-nảy độc-địa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 huờn giá là... 1$00

BÁNH CAM TÍCH

Tại nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG, Ông lương-y VI-TÉ-SANH, chọn các thứ thượng hảo dược-liệu mà bào chế ra như bánh, mùi ngon ngọt, để cho con nít ăn trừ các chứng cam-tích, sát trùng hay lắm.

Thường con nít hay có sanh trùng lãi, nước da vàng, ốm yếu, bụng nổi gân xanh, đau bụng, làm biếng ăn, hoặc tiêu ra bọt;

Các chứng nói trên đây đều là bởi mang chứng cam-tích mà ra.

Vậy nên làm thứ bánh nầy để cho những con nít và người lớn ăn có ích lắm, có trúng lãi thì nó tiêu ra, như không có trúng lãi, mà thường ăn bánh nầy, mạnh tỳ-vị, da thịt càng tươi, nếu ăn đặng lâu chừng nào, thì càng ngày càng mập.

Chư-vị có mua thì hãy nhìn cho chắc cái nhãn Ông-phật hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG, mới phải là thứ thiệt, kẻo lầm thứ giả ăn vào thêm bịnh.

GIÁ LÀ:

Mỗi gói mười bánh.. 0$10
Mỗi hộp 100 bánh. . 0 90

HOTEL D'ANNAM
Nam-Việt Khách-Lầu
N° 77 à 80, Boulevard Charner
10, Quai Le Myre de Vilers
Đường Kinh-lấp, đường Carabelli và đường mé-sông Le Myre de Vilers, SAIGON
HUỲNH-HUỆ-KỶ, Chủ tiệm

Kính cùng Quí-khách rõ: tôi dọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL d'ANNAM (*Nam-Việt Khách-Lầu*) phòng rộng mát và sạch sẻ lắm, cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện Quí-khách, xin Quí-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thong thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngánh rất mát mẻ tại đường mé sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe-lửa nhỏ cũ, nhà số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KỶ, Cẩn khải.

Maison TAC-LY
TRAN-THOAI, Propriétaire
97, 99 Boulevard-Charner 97, 99
SAIGON
Horlogerie — Quincaillerie
Fourniture de toutes les matières grasses
Lampisterie à pétrole, essence, à acétylène et à électricité
Disques et Machines Phonographes
COMMISSION, IMPORTATION ET EXPORTATION

FABRIQUE DE CASQUES FANTAISIE
Vente en gros et détail
GRAVURE sur MÉTAUX et MARBRE
TRAN-DUY-BINH
80, Boulevard Bonnard, 80
SAIGON
TIỆM LÀM NÓN ĐỦ CÁC THỨ
Bán sỉ và bán lẻ
Khắc các thứ con dấu bằng đồng, bán đồng và bán đá cẩm-thạch

TRAN-LONG
TIỆM ĐÓNG GHẾ MÁY
BOTINIER
Réparation des Raquettes
Rue Turc n° 15
SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, ròng có một nghề làm ghế máy theo kiểu Hồng-hong, ghế dài, ghế dựa, ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thức, đồ dùng rất khéo rất đẹp, có sửa vợt máy, đồ đánh trái lăng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRẦN-LONG *cẩn khải.*

NGUYỄN-VĂN-BẢU
EPICERIE
129, Rue d'Espagne, 129
SAIGON
BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ
Giá rất rẻ hơn các nơi

Tiệm tôi khai trương đã hơn mười năm, buôn bán chắc chắn và nhiều hiền đãi sĩ rất ở tế, giá bán cũng nới hơn các nơi.

Tại tiệm tôi có bán đủ đồ gia vị, nào bánh hộp, bánh sữa, Sô-cô-la, Sữa đặc, Bơ, Đồi-heo mui, đồ hộp trái cây, Cà-phe, Đường cát trắng, Cá-mòi, Savon thơm, Savon Cadum, Savon Marseille, Savon Dầu-Con-Ngựa, dầu Essence de Menthe thứ tốt, Giấy Cao-su, Nón Casque trắng, giấy, viết, mực, đồ học trò dùng, Rượu chác đỏ, Rượu chác trắng, Rượu Cô-Nhắc (Cognac) Rượu Champagne, Rượu rum (Rhum) Rượu ngọt, Rượu khai vị, nước suối đã đủ dùng trong đám tiệc và nhiều thứ nữa không thể nào kể cho hết.

Tiệm tôi có làm Đại-Lý cho mấy hãng lớn tại Saigon, như Rượu Champagne *Moët et Chandon* nhãn xanh thứ thiệt, Rượu Cognac *Valeau et Cie* (*Rượu nầy ngon hơn các thứ hiệu khác mà giá vừa rẻ*), Rượu CHÁC ĐỎ «*Reveillon*» và Rượu CHÁC TRẮNG «*Courtelet*» nhãn hiệu «*Con Beo*» là một thứ Rượu Chác hạng nhứt thiệt tốt và rất ngon hơn các thứ nhãn hiệu khác, có danh tiếng bên xứ Bordeaux đã lâu đời.

[illegible]
Đồng-bang, giúp lẫn, lợi quyền còn đây.
Nay kính [illegible]

Huê phương lầu
PHOTOGRAPHIE ET AGRANDISSEMENT
244 Rue des Marins Cholon

Tiệm chụp hình Huê-Phương-Lầu nầy mở ra đã đặng ngoài 1 năm nay, chư quí vị đến chụp hình đã nhiều, thấy đều biết tiếng, chẳng có tiệm nào bì kịp.

Vì chư vị chiếu cố ngày một thêm đông, cho nên tiệm chẳng nệ tốn của hao công mới sắm thêm các thứ y phục Hát Bội rất nhiều thứ, lại có quần áo tây, tàu, đủ kiểu, đồ nữ trang rất nhiều, và mới có nhiều bức tranh cảnh như cảnh vườn hoa, cảnh rừng núi, cảnh phòng khách, cảnh cầu, máy bay, tại bên đại pháp mới gởi lại coi rất tinh thần như thiệt, vậy quí vị muốn chụp kiểu nào cảnh nào thấy đều như ý. Tiệm tôi có mướn thợ làm hình rất tinh nghệ chụp trong 2, 3 ngày là được hình, thiệt muốn sao được vậy, xin quí vị hãy đến chụp thử ắt đặng vừa lòng chẳng sai.

Mới mở thêm phòng chụp hình ban đêm, chụp cũng như ban ngày vậy.

Tiệm tôi có bán đủ thứ đồ làm hình tại bên tây gởi lại, và có khuôn hình nhiều kiểu rất xinh đẹp.

GIÀY DÉP BẮC-KỲ
Có tiệm đóng tại Hànội
kiểu khéo, chắc mà tính giá nhẹ
Bán sỉ và lẻ tại tiệm: TRẦN-QUANG-XUÂN (đầu chợ mới), 158 đường d'Espagne Saigon.
Có bán: Mền nỉ, mền bông, khăm, xe máy, đồng hồ, đồ Aluminium, ghế Thonet thiệt, giày nón và các đồ tạp hóa vân vân, mua thẳng các lò bên Pháp-quốc, giá nhẹ.

TIỆM BÁN HÀNG BẮC
Đường Paul Blanchy số 11 và 13, gần nhà máy nước lạnh. — SAIGON

Kính trình quí ông, quí bà đặng rõ bổn tiệm mới nhận được nhiều món hàng ngoài Bắc gởi vô như sau nầy:

Đồ đồng: Các kiểu lư chơn, lư mắc tre, chân đèn, lục bình cắm bông và chậu trồng kiểng vân vân...

Đồ cẩn và đồ chạm làm bằng cây gỗ và trắc: Sập cẩn và chạm, tủ thờ và tủ để salon, các thứ liễn cẩn giải và vẩn, bình phuông, thọ bình, hoành, và khay, cùng các thứ ghế Salon ngồi chơi trọn bộ (1 bàn, 2 trăng kỷ và 4 ghế, và thứ ghế salon thường (1 bàn và ghế).

Đồ làm theo kiểu kim thời và thanh nhã.

Đồ thêu: Giải giường, nắp bàn, tranh, áo gối và các thứ đồ chưng trong nhà làm rất tin sảo và bán giá hạ hơn các tiệm khác.

Như quí ông, quí bà ở Lục-Châu có về chơi Saigon xin mời các ngày quá bộ lại coi, như muốn mua hoặc đặt bổn tiệm, đã sẵn có đủ kiểu, và xin hết lòng tiếp rước.

Chủ nhân kính cáo.
PHÙNG-VĂN-XUÂN.

SONG-MỸ KỲ-DUYÊN

HỒI THỨ NHỨT

(*Tiếp theo*)

Ngô-hàng-lâm bèn cười mà nói rằng: ngày nay gặp hoa thơm tiết lành, chính có uống rượu thưởng hoa làm thi mà chơi thì là tốt hơn, chớ đến đây mà nói việc triều-đình chánh-trị thì chẳng nhằm chi hết, vậy thì quan lớn phải uống một chén rượu lớn mà bịu lỗi với hoa-thần (thần-bông). Dương-tuần-phủ bị Tô-ngự-sử nạn mấy lời, có sắc hổ thẹn. Lại thấy Ngô-hàng-lâm với Bạch-Huyền ngó nhau mà cười, Dương-tuần-phủ lại càng hổ han hơn nữa, bèn kiếm lời nói tùng rằng: Ta cùng Ngô-hàng-lâm nói việc triều-chánh ấy là tình cờ mà nói, chẳng phải có ý đến đây mà nói, vậy mà phạt ta uống rượu là có lầm sao? Bạch-Huyền nói rằng: Anh em tôi nhứt định phạt quan lớn, nói rồi bèn kêu kẻ tả hữu đam rượu rót đầy một chén lớn đưa cho Dương-tuần-phủ. Dương-tuần-phủ thấy phần đông đều định phạt mình nên phải bưng ly rượu mà uống và nói rằng: Từ đây ai nói đến việc triều-chánh thì cũng bị phạt như ta vậy. Ngô-hàng-lâm nói: Điều ấy chẳng cần giao với anh em tôi trong cuộc chơi nầy, anh em tôi chẳng hề nói tới việc chánh-trị bao giờ.

Dương-tuần-phủ uống rượu rồi thấy trên bàn có đồ viết mực, bèn hỏi rằng: Đang cuộc vui vẻ nầy sao không làm thi chơi? Ngô-hàng-lâm đáp rằng: Nếu quan lớn sẵn lòng muốn có cuộc làm thi thì xin quan lớn làm trước. Dương-tuần-phủ lại nói rằng: Xin ba vị làm, còn tôi, để tôi uống rượu cầm khách chơi vậy thôi. Bạch-Huyền nói: quan lớn đã có lòng nhắc sự làm thi thì xin làm với anh em một bài chơi để làm kỷ-niệm. Dương-tuần-phủ nói: Xin Bạch-công làm, tưởng không phải cần chi ta, thơ thất ngôn bác cú ta ít hay làm nên làm không đặng. Bạch-Huyền bèn cười mà nói rằng: Những bài tụng công-đức cho mấy nơi quyền-thế sao quan lớn làm đặng, mà thơ thất-ngôn bác cú thì bất quá vài chục chữ mà làm không đặng; hay là làm thơ thưởng hoa không ích, nên quan lớn không chịu làm hay sao chớ?

Dương-tuần-phủ nghe nói dứt lời, bèn nói lớn rằng: Bạch-công đã phạt ta một chén rượu nói sao ta nói việc triều-chánh, mà sao nay lại nói chuyện tụng công-đức, vậy Bạch-công phải bị phạt mười ly, chẳng đặng bỏ lời giao. Dương-tuần-phủ nói rồi bèn kêu kẻ tả hữu cũng rót một chén rượu lớn mà phạt Bạch-Huyền. Ngô-hàng-lâm nói: Như nói văn-tụng công-đức ấy chẳng can chi đến việc triều-chánh. Tô-ngự-sử cãi lẽ lại rằng: Tuy là chúc tụng văn, chớ lời nói ở trong cũng có quan hệ việc triều-chánh, nên phải bị phạt. Ngô-hàng-lâm nói Tô-huynh hữu lý. Dương-tuần-phủ thấy vậy lại nói tiếp nữa rằng: Ba anh chớ lấy việc học-hành mà khi ta. Ngày trước Thánh-thượng muốn sai người rước Thượng-hoàng mà không người dám đi, việc ấy mới là khó làm. Chớ hay chi lấy thi từ mà nạn người, có ích chi đâu. Tô-ngự-sử nói: Dương-tuần-phủ cũng nói việc triều-chánh đó, có phải bị phạt hay không? Bạch-Huyền nghe Dương-tuần-phủ nói rất bứt rứt, nổi lòng trung nghĩa dằn chẳng đặng nên nói rằng: Quan lớn nói coi không có dạ trượng-phu chí khí chi hết. Bổn phận nam-nhi ra gánh vát việc triều-đình dầu có việc chi sống thác đắng cay đi nữa, có lịnh triều-đình cũng phải nát thân mà đền nợ nước, sao mà Dương-đại-nhơn nói chẳng có người dám đi.

Triều-đình hạ chiếu sai ai chuyện chi thì nấy làm, chớ như lời quan lớn mới nói đó thì tôi trong triều-đình luống hưởng lương cao chức lớn, chớ toàn là người vô dụng hết hay sao?

Dương-tuần-phủ lại nói nữa rằng: Lời Bạch-công nói đó thật lời trung nghĩa, ai ai cũng biết. Song lúc bình thường thì nói vậy, chớ đến ngày có việc thì sợ e không hết lòng, ấy là kẻ thất-phu không ruột gan chi hết.

Ngô-hàng-lâm và Tô-ngự-sử thấy hai người nói chẳng hạp nhau, sợ e sanh đều gây-gổ, hai vị bèn đứng dậy mà nói rằng: Đã có lời giao trước, cuộc chơi không đặng nói việc triều-chánh. Nay hai anh đều phạm, phải bị phạt bằng hai, hai chén lớn. Ngô-hàng-lâm và Tô-ngự-sử hai ông nói dứt lời, bèn kêu kẻ tả hữu rót rượu đam lại để trước mặt mỗi người một ly. Dương-tuần-phủ bèn xô ly rượu cãi cọ không chịu phạt. Bạch-Huyền cả giận chẳng nói chi nữa, bèn rót ly khác mà uống một hơi cạn chén, rồi lại kêu kẻ tả hữu đam rượu rót thêm mà uống thêm ba bốn chén nữa. Bạch-Huyền uống rồi lại nói rằng: Tiểu-đệ uống ấy là tiểu-đệ phạt tiểu-đệ sao hay nói, còn quan lớn có chịu phạt thì uống, không chịu thì thôi tôi không ép quan lớn làm chi cho nhọc lòng. Dương-tuần-phủ bèn cười mà đáp rằng: Bạch-công nói chi nhiều đều, không lẽ tôi không uống, uống rồi bèn nói rằng: Vậy thì xin ba vị làm thi chơi cho tôi làm với. Tô-ngự-sử nói: Quan lớn muốn làm thi thì xin hãy nhậu thêm cho vui rồi sẽ làm. Dương-tuần-phủ bèn uống thêm hai chén nữa, mà nói rằng: Ba vị muốn làm thi xin ba vị ra đề trước, đề rồi tôi sẽ họa theo. Ngô-hàng-lâm nói: Chẳng cần đề chi cao lạ, chính làm thi thưởng cúc là phải hơn. Bạch-Huyền lại nói rằng: Tiểu-đệ ngày nay không vui sự làm thi xin dung cho tiểu-đệ khi khác đã.

(Sau sẽ tiếp theo).

Imp. du Đông-Pháp Thời-Báo 71, rue Mac-Mahon. Tirage 3.000 ex. *Le Gérant*: NGUYỄN-KIM-ĐỈNH.